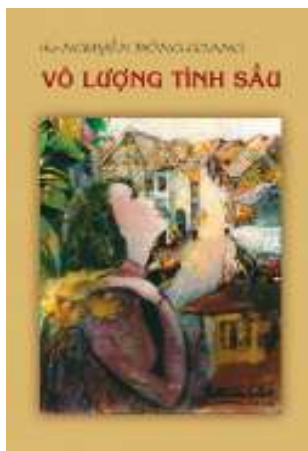


VÔ LƯỢNG TÌNH SÂU

Nguyễn Đông Giang



thơ Nguyễn Đông Giang
tranh bìa Hồ Thành Đức
phụ bản Bé Ký, Hồ Thành Đức
tựa Luân Hoán
đọc thơ Thái Tú Hạp
bạt Hoàng Lộc
Sông Hàn xuất bản
CA USA2005
liên lạc
nguyendonggiang2005@yahoo.com

Kính dâng

Quê hương Việt Nam

hương hồn Cha Mẹ, các em: Ân, Tiến Lập, Quốc em

cho: Bích, vợ chồng các con Tuấn - Diễm-Tú-Hải-Quân_My

thương yêu đã từng gian nan cùng cực, nhân nhục chịu đựng...

hết lòng lo lắng thăm nuôi chồng, cha trong nhà tù CS sau 1975

Lời tựa

Vô Lượng Tình Sâu là thi tập mới nhất của nhà thơ Nguyễn Đông Giang. Tập thơ được chia làm ba phần. Mỗi phần là một giai đoạn, ghi lại cuộc sống và những suy tư tình cảm của tác giả. Nhìn chung, cả ba phần với ba tên gọi riêng: thơ viết ở quê nhà sau 1975, thơ viết trên đường lưu lạc, thơ viết trên đường tạm dung, đều có chung một nỗ lực bày tỏ tình thương nhớ quê hương và ngậm ngùi trong cuộc sống xa tổ quốc của tác giả. Thơ viết về chủ đề quê hương, hiện nay hình như đang trên đà suy giảm. Với phong trào sơn, quét lại thi ca, trẻ trung hóa thơ cho cập nhật với thế giới, những người làm thơ Việt Nam đã có phần xa lánh dần thứ tình cảm này, đây là điều đương nhiên, bởi những cây viết trẻ tuổi, khiêm nhường về cội nguồn, kỷ niệm; những cây bút già, cạn kiệt ngôn từ, hình ảnh. Từ trong nước ra hải ngoại, số người làm thơ mỗi ngày một nhiều, đầu sách in về thơ không sút giảm, chỉ có người đọc đã có phần chán thơ và co cụm dần. Thú đọc thơ trên đường đi đến giai đoạn dành ưu tiên cho ai làm thơ, người ấy tự đọc thơ mình. Giữa không khí thi ca không mấy vui như vậy, tập Vô Lượng Tình Sâu ra đời, hẳn không ít người băn khoăn...

Nguyễn Đông Giang, một khuôn mặt thơ cũ tại Quảng Nam, Đà Nẵng trước năm 1975, ông tên thật Nguyễn Văn Ngọc, sinh ngày 06 tháng 02 năm 1943 tại làng An Hải Đà Nẵng. Là cựu sĩ quan của quân lực Việt Nam Cộng Hòa, xuất thân từ khóa 19 trường Võ Bị Đà Lạt. Từng là giáo sư Trung Học sau khi cùng đường một bàn tay phải cho cuộc chiến; từng là thành viên của tổ chức phục quốc, để đổi lấy nhiều năm ăn cơm tù của Nhà Nước Xã Hội Chủ Nghĩa, rồi tiếp tục thực hành việc kéo xe bò, đạp xe thồ. Năm

1991, Nguyễn Đông Giang vượt biên đến Hồng Kông, không còn được một con dấu nào để minh chứng thân phận, ông tiếp tục lao vào một cuộc tranh đấu mới tại trại tỵ nạn. Cuối cùng, một số thơ, một số bài viết của ông đã là đầu mối cho International Pen in London và Liên Hiệp Quốc can thiệp, vớt ông đến Hoa Kỳ.

Tôi thành thật xin lỗi bạn đọc, đã dông dài cái lý lịch của ông nhà thơ như thế. Bởi vì nội dung toàn tập Vô Lượng Tinh Sầu đều khởi đi từ những nhịp sống giàu màu đen tối của tác giả. Thật ra, sau biến cố tình cờ, hy hữu của lịch sử, vào tháng 4-1975, không phải chỉ có một ông Nguyễn Đông Giang là nạn nhân. Điều này hẳn không cần phải nói. Cũng không phải chỉ một ông Nguyễn Đông Giang viết về những đắng cay, bất hạnh từ một cuộc đời. Ai không biết như vậy. Cuộc sống của nhà thơ này và nội dung thi phẩm của ông đã cũ mèm. Cũ đến độ có thể gây dị ứng cho một số người khó tính, xúi họ lặp lại câu nói của một nhân vật tiểu thuyết: ‘Biết rồi, khổ lắm, nói mãi’. Điều đáng nói và có thể nói của tôi ở đây là: Trong cái cũ mèm của Vô Lượng Tinh Sầu, Nguyễn Đông Giang có đủ tài năng để bạn đọc phải ngậm ngùi về cuộc sống đã đi qua từng chặng đời ông. Ngôn từ, âm điệu lẫn hình ảnh của Nguyễn Đông Giang vẫn là những thứ có tâm hồn sinh động. Tất cả những thơ của ông là một dòng chảy đồng nhất về quê nhà, cội nguồn. Có xót xa, giận dữ nằm cạnh với bất khuất hào sảng là cá tính rất đặc biệt của nhà thơ xứ Quảng Nam này.

Để xem tôi ba hoa đến cỡ nào, không gì hơn mời bạn tự tìm đọc Vô Lượng Tinh Sầu. Tôi lại xin lỗi vì không làm công việc trích dẫn và dựa vào từng câu, từng ý thơ để viết một bài có tính cách đúng ké như thế này.

Xin cảm ơn anh Nguyễn Đông Giang và bạn đọc

Luân Hoán, Canada 2004

Lần Đạo Chơi An Hải

Tương nhớ Vũ Hữu Định

Chiều thu đẹp, dạo chơi quanh An Hải
Nắng thu vàng, làm nhớ áo ai phơi
Hồn quá mỏng, nên tay ôm không nổi
Bao lần theo, bao lần lạc dấu người

Cơn mưa nhẹ, ướt ngang đời trôi nổi
Tôi hay người, đang được để tang?
Xin đến quán, uống dăm ba ly rượu
An hải chiều, An hải nhớ mang mang.
Đà Nẵng 1967

Neo Tình Trên Mộ

Khi em chết đất trời kia vẫn vậy
Đời dương gian chỉ có một ta buồn
Áo quan nào ôm em vào thiên cổ
Đã vô tình quang gánh hồn ta luôn

Ta hẹn với mây đừng ảm đạm
Ta nấn nỉ gió đừng vi vu
Đề ta đứng một mình trên đỉnh nhớ
Thở trăm lời buồn bã đến thiên thu

Em đừng ngại ta neo tình trên mộ
Đề hình dung vóc dáng em nằm
Ôi! Đau đớn đã cùng ta lột ổ
Trong cõi thất tình rục rờ muôn năm
Đà Nẵng 1970

Ngày Về Qua Đò Hà Thân

Chiều cuối năm ta lên đò qua sông
Gió thổi hiu hiu nắng úa bên lòng
An hải ơi! Xin mừng ta trở lại
Thuở ấu thời, con ngựa già long đong

Ôi đời ta, đời buồn như mùa đông
Râu tóc hắt hiu cái rụng cái còn
Già nửa đời người dạn dày lận đận
Chợt nghe hồn vừa nở những nhánh bông

Có ai đợi ta trên con đò cuối năm
Ôi, chỉ bóng ta chao bóng nước xuôi dòng
Mặt mũi tiêu điều theo phần đời gió nổi
Cái đời buồn như nước chảy trăm năm

Thêm một mùa xuân ta già thêm một tuổi
Tim phổi héo hon theo ngày tháng vô tình
Cũng gắng quay về nằm trên đất Mẹ
Chúa đã buồn nhưng ta lại buồn hơn.

Đã mấy mươi năm ta hát khúc tiêu dao
Đời còn ai là bậc anh hào
Chẳng lẽ khóc để cho đời mai mĩa
Chẳng lẽ cười khi thế sự lao đao

Ta cứ đứng đưng như không có gì
Giả bộ yêu đời như mọi khi
Dan díu đời ta những thơ cùng rượu
Còn nắng còn mưa nên chẳng thiết gì

Nghĩ quẩn nghĩ quanh thêm buồn đời thi sĩ
Hương khói nhà ai chạnh nhớ quê nhà
Thôi chào em, chào con đò năm cũ

Trôi vào Xuân- ta, lòng rụng xót xa

Khi Trở Lại Hà Thân

Tôi ra đời tại Hà thân đất cát
Nắng quên vàng mây ngại nở cơn mưa
Thời thơ ấu buồn theo chân ngày tháng
Tuổi ba mươi đời thay đổi bao mùa

Tôi vẫn nhớ vạt đất khô màu mỡ
Sống khiêm nhường bên vạc sóng bình dương
Gió Mỹ Khê chở tình qua biển mặn
Ấm dần dà vai áo kẻ phong sương

Giờ về đây bụi mù hiên gió hút
Bến Hà thân có đưa nỗi tâm hồn
Nghìn năm sau mạch đời ươm nhựa mới
Nước sông Hàn buồn gọi bóng hoàng hôn

Tôi muốn hỏi nhưng thôi lời trên cát
Xa quê hương xuôi ngược đến bây giờ
Dụi mắt nhận Hà thân vừa đổi khác
Tôi bỗng buồn như một kẻ bơ vơ
Đà Nẵng 1971

Cho Tương Lai Bất Gặp

Ngày nào đó cuộc tương tàn chấm dứt
Làng hoang vu người trở lại dựng nhà
Tôi mặc áo nâu trở về làm ruộng
Tôi trở về làm lại kiếp người ta

Ngày nào đó không còn nghe tiếng súng
Tôi trở về thay vợ giữ con
Nắm hạnh phúc trong bàn tay còn lại
Chan yêu thương cho tất cả tâm hồn

Ngày nào đó hương thơm từng nắm mộ
Tôi cúi ngùi dẫy cỏ nhớ thương
Người đã chết xin muôn đời hãy sống
Trong lòng người trong lòng đất quê hương

Ngày nào đó em thôi chạy giặc
Mẹ hết già trong nỗi âu lo
Em đi chợ nhớ mua bông bí nụ
Mẹ chải đầu nhớ từng sợi tóc thơm tho

Ngày nào đó lũ chim về lót ổ
Trong vườn cây đầy trái ngọt xanh tươi
Tôi hôn khẽ lên bàn tay còn lại
Bâng khuâng nghe như có giọng ai cười
Đà Nẵng 1972

Bài Cho Hội An

*Tặng quý anh chị đồng nghiệp ·
Tặng các em học trò của tôi trường Trần Quý Cáp Hội an*

Tôi đến đây cùng bọc giấy dầu
Gói sách vở, áo quần và nỗi mệt
Gói cô đơn và nhung nhớ mộng lung
Tôi đến đây bụi đường vai còn nặng

Ngày nhăn nheo trên trán rộng vô tình
Tóc rụng rở bông bênh như gió lớn
Biết tìm ai để nhìn rõ bờ vờ
Tôi đến đây mệt nhoài như thất trận
Ngã vào em ôi một kẻ có tình
Mong điều thuốc trên môi khô vị ngọt
Sống một lần cho hiểu rõ lòng nhau
Ôi! Hội an! Hội an tiêu tụy
Dáng quá gầy như con bệnh trăm năm
Tôi chợt yêu em như chợt nhớ vô cùng
Cái xác chết đạn đã xâu nhiều lỗ
Cái mái nhà đã cháy nám vô tư
Cái hồn tôi-cái đời sống mịt mù
Ôi! Hội an- tôi chỉ là khách lạ
Ghé lại em xin một giấc ngủ nhờ
Ghé lại em xin đôi niềm thân ái
Biết nên cười hay nên khóc hôm nay
Ôi! Hội an! Hội an!
Tôi đã có thêm hai, ba người bạn
Tôi đã có thêm dăm ba đứa học trò
Tôi đã có thêm rất nhiều đau đớn
Thôi cũng vừa-xin thành thật cảm ơn
Hội an 1968

Mai Tôi Về

Mai tôi về quê hương nắng ấm
Câu hát đưa tình tròn giọng Quảng Nam
Đường làng vui giọng người xuôi ngược
Phân trâu bò ngai ngái hương lan

Mai tôi về quê Cha đất Mẹ
Cầm phần giảng bài cho lũ em thơ
Ngày còn lại xin đi gánh đất
Đắp trăm đường vào giấc ngủ mơ

Mai tôi về nơi tôi khôn lớn
Cho tôi nhìn bao nỗi thương yêu
Sáng tối trưa nghe tiếng gà cục tác
Đời bình yên trứng ấp nở nhiều

Mai tôi về bờ tre ruộng lúa
Nhìn mặt trời lên mặt trời lặn mỗi chiều
Mưa nắng mấy mùa đời tôi chẳng thiếu
Những tiếng cười chan chứa thương yêu

Mai tôi về quê Cha đất Mẹ
Con chó con mèo đủ giấc ngủ say
Đời quá vui rồi, tôi xin quên hết
Quên cả chính mình, còn mỗi một tay
Đà Nẵng 1972

Biển Mỹ Khê

Biển Mỹ Khê người nằm chen với cát
Ta đi ngang lội dọc với mây trời,
Giọt nước mặn trên môi thành nhúm muối
Sóng trùng trùng là cõi của ta chơi
Đà Nẵng 1967

Mời Em Ngủ Lại

Mời em ngủ lại nhà tôi
Giường tre chiếu lát nhưng rồi sẽ quen
Mời em ngủ lại một lần
Chuyện nhau chút rượu cho gần nhớ nhưng
Mời em đuổi muỗi giăng mùng
Thơ tôi cứ trải cho cùng cõi vui
Em ơi cứ ngủ cho vùi
Tay tôi em gối ngậm ngủi đó em
Em ơi cứ ngủ một đêm
Lòng tôi là cả tấm mền thuỷ chung
Cứ suy cứ tính cho cùng
Đời nhau giới lắm là vùng đón đau
Đà Nẵng 1971

Thò Ca 1

Ta là anh xe thò
Dọc đường gió bụi hát ngêu ngao
Đón đưa bao khách về trăm bến
Nhưng còn ta chẳng có bến nào

Không có bến nào ta đậu nên đi
Cái thân hồ hải có sá gì
Lao đao đeo sát thẳng lỗ vận
Nhưng sở lòng rồi đối rách hề chi

Hai bàn tay không về lại cố hương
Con ngựa sắt già giúp ta xuống đường
Thời buổi vận cùng thân xơ xác
Nắng tạt mưa xô bầm dập tang thương

Bầm dập tang thương đòi thêm sắc hương
Thúy Kiều hơn ai nếu không đoạ trường
Ta mới sơ sơ trầy vi tróc vảy
Ồ! Trái tim mình còn rất dễ thương

Mặt mũi đen sì tẩm bụi bốn phương
Đau khổ bao nhiêu vẫn không cùng đường
Chiều có bạn bè sốt cho chút rượu
Đủ để ngà ngà trong cõi khói sương

Ta là anh xe thò
Vui đời nghĩa vụ thú tiêu dao
Mời khách giang đông lên xe đón gió
Lên cả hồn người vật vã nao nao

Cá đầy gánh chưa mời em đến chợ
Rau nặng chị đừng đi bộ đau chân
Mời khách quá giang đi đâu cứ gọi
Ta sẵn sàng chịu dù mỗi gói bong gân

Ta là anh xe thò
Mồ hôi mình đã đổ biết bao
Năm này tháng nọ cong lưng đập
Chí tang bồng chừ chẳng lẽ vậy sao

Ta viết cho mình hay cho ai
Cớ sao không nén được thở dài
Thân ngựa xe này như thân dĩ
Chờ hết mọi người nhưng còn lại được ai

Ta viết bài thơ ta để tặng ta
Tặng khách đi qua đi lại bến phà
Tặng cái xe già, cái đời thò sĩ
Thơ thân làm gì, ừ ta cũng quên ta.

ĐN 1985

**Thơ: Nghề chở khách, chở hàng bằng xe đạp sau 1975. Nghề com áo của tác giả sau những năm trong nhà tù CS trở về ĐN-VN*

Thò Ca 2

Khách bộ hành đi lên
Ta xe thò đi xuống
Chở đi bao ước muốn
Mang về vụn tình thương

Xe bon đường rục nắng
Mồ hôi đổ dẫm dài
Khách ơi! Em là ai
Có biết ta thấm mệt

Nhưng rồi ta phải lết
Giữa nắng bụi mịt mờ
Làm sao không viết thơ
Trong cõi buồn rục rở

Người về còn ta ở
Khách đi bốn phương trời
Khách đi đến muôn nơi
Giữa phong ba chìm nổi

Ta đi như gió thổi
Xe ngon trốn lướt nhanh
Đời là những khúc quanh
Ta đi hoài đường thẳng

Mấy năm trên Tiên lãnh
Đã nếm mùi đói lạnh
Nay làm anh xe thò
Cũng thấy mình quá bảnh

Mấy năm trên Trường Sơn
Hồn nương nấu mây trời
Nay làm khách rong chơi
Có nắng mưa bầu bạn

Ta đi không biết chán
Mê mãi cuộc viễn du

Đời dẫu vốn âm u
Ta đi hoài phải sáng

Hỡi xe thô - người bạn
Đời tri kỷ mấy ai
Sao người cứ thờ dài
Những cuộc đi ngàn dặm

Ta biết người khổ lắm
Ta chẳng sợ gì đâu
Đã ăn ở cùng nhau
Phải thủy chung như nhất

Đâu dễ gì lây lất
Ngày nọ qua ngày kia
Hồn ta là vạt đất
Buồn mọc như râu ria

Ta vì người mà hát
Người vì ta mà đi
Cả hai đều phải sống
Thôi nói nhiều làm chi.
Đà Nẵng 1985

Những Con Đường Mùa Thu Đông Giang

Đợi đến mùa thu tình anh mới rụng
Thôi đừng nóng lòng rồi ruột nghe em
Trời vào Thu con tim cũ đã mềm
Nắng lênh láng tắm hồn anh đắm đuối

Em gái nhà quê lòng xanh lá chuối
Đừng mơ anh từ luống cải vườn cà
Chiều Đông Giang vàng nắng bao la
Tùng rổ cá em đội về từ Mỹ Khê Tân Thái

Anh yêu lắm những con đường thơm mắm cái
Những con đường đi về mẹ Việt Nam
Những con đường xưa như cỏ Viện Chàm
Anh nhớ đứt ruột trong những ngày biệt xứ

Những con đường An Cư đất vàng chân thiếu nữ
Em ở đâu về làm duyên dáng quận Ba
Xinh xắn sao em gái Bắc Sơn chà
Đêm tháng tám về rừng thông tình tự

Mùa thu Đông Giang dễ thương như thiếu nữ
Nắng nhuộm dòng sông những buổi sáng qua phà
Anh một đời dong ruổi hát ca
Đêm mưa gọi đò lạnh run hai lá phổi

Em ở Đà thành có biết đâu bên này sông gió thổi
Trong lòng anh những ngày tháng thân yêu
Quê anh nghèo nhưng còn đẹp những buổi chiều
Nắng trải trên đường quê quanh năm đất cát

Những con đường Hà thân được gió sông thổi mát
Ghe chở người về cập bến thu xưa
Chùng nớ quê hương anh yêu mấy cho vừa.
An hải, Đà nắng 1970

Cho Em Từ Ngày Về

Anh về buổi ấy không ai đón
Thân tàn danh liệt bước phân vân
Đường cũng lạ lòng - cây lá ngó
Tay vịn dậu xưa - bỗng ngại ngần

Anh về thân đã tàn quá đổi
Con hồ trúng tên dấy dựa bên đời
Em đừng khóc - đừng buồn chi vội
Cho đời mình lúc cạn lúc vơi

Vẫn em đó - của anh thuở đó
Đã già hơn từ buổi xa chồng
Đã son sắt với người lao lý
Em đẹp nhiều nhờ buổi long đong

Vì giết giặc, có ngày giặc giết
Buổi đất trời gió bụi hiển nhiên
Buổi bạo tàn bắt tay oan nghiệt
Có gì đâu - em phải ưu phiền

Gạo em nấu mồ hôi nước mắt
Anh nhai cơm từng hạt thủy chung
Rượu đầu uống lòng đà say ngất
Tình đã quen hơi ấy vô cùng

Gắng hạnh phúc như ngày xưa ấy

Anh vẫn làm thơ để tặng em
Thơ sẽ như nôi ru em ngủ
Anh sẽ như thơ vào hồn em

Em đừng ngại lo xa chi mệt
Dẫu có chi cũng đã cùng đường
Đừng nhớ lại cùm gông tra tấn
Sẽ nhạt nhòa ngày tháng yêu thương

Em cứ tin ngày mai phải đến
Anh của em - của cả mọi người
Còn cánh tay - anh còn đóng góp
Chút hơi tàn - cùng với trái tim
Đà Nẵng 1985

Buổi Em Về

Em về làm nắng mùa Xuân
Trong anh đông ngự khô từng lá cây
Em về, bước nhẹ như mây
Nước da em trắng thân gầy dễ thương
Ngày xưa khi má em hường
Mưa nguồn, gió biển cũng thương má đào
Em về, tóc rối xanh xao
Lược tay anh gỡ, ôi chao! diệu huyền
Xa em, tình khóc truân chuyên
Gần em, anh thở ưu phiền trên môi
ĐN 1968

THƠ VIẾT TRÊN ĐƯỜNG LƯU LẠC

Từ Sekkong Gửi Em Quê Nhà

Đi đâu cũng gặp chuyện bề dẫu
Lắm trò gai mắt lụy nhân sâu
Tù đày, giam cầm, ta đã nhuyển
Chớ hù ta nữa, Sekkong ơi!

Đã đến đây rồi đành bỏ lại
Bến sông quê hiu hắt bóng hàng dừa
Những đêm thức khuya lơ nghe chó sủa
Nhớ từng con đom đóm ướt mưa

Đã đến đây rồi còn chi mất nữa
Ngoài những thương yêu chiu chắt trong lòng
Mỗi người Việt Nam, mỗi cánh chim phiêu bạt
Đâu có ngại gì gian khổ long đong

Đã đến đây rồi Sekkong, đất mới
Ngủ đờ đêm nay chưa biết mai đâu
Còn đất còn trời bao la đại lượng
Nằm ở nơi nào tránh khỏi niềm đau

Việt Nam ơi! Ta nhớ mờ con mắt
Buổi lên đường còn nặng nợ trùng khơi
Trong đó có ta, biển sâu - cái chết
Chẳng lẽ ra đi - chắm dứt một đời

Một đời thiếu ta thì thôi cũng được
Biên cả vô tình - tử biệt sinh ly
Quê hương và em - từng đêm tim nhói
Nỗi nhớ ghim sâu - rỉ máu trong hồn

Hồn mình - trời quê - cây đa bến cũ
Ca dao mẹ ru - gió vọng à ơi
Mây trắng Hồng Kông - bay về cố xứ?
Cho ta nhắn gửi một đôi lời.

Một đôi lời thăm em thăm mẹ
Một đôi lời nhắn nhủ bạn bè xưa
Quê hương đừng trách ta phân bội
Làm kẻ ra đi - cũng chạnh lòng

Ra đi - ra đi - hẹn ngày trở lại
Ta là ta - ta đâu phải Kinh Kha
Cố Quốc mến yêu - chờ tái ngộ
Ngày ta về - sông núi - Khải Hoàn ca
Sekkong 8/1991

Áo Anh Em Mặc

Thương em còn ở quê nhà
Còn anh ở tuổi càng già càng đi
Hạnh phúc ta - có nghĩa gì!
Đau từng khúc ruột - những khi đêm về

Đi xa mới thấy nhớ Quê
Em ơi! Anh biết ngày về còn xa
Ơi em! Muôn dặm quan hà
Nhìn trăng chét điếng, tình xa mắt rồi

Em về lấy áo anh phơi
Mùa đông em mặc, nhớ đời phong sương

Em là rượu tiễn dậm đường
Còn anh lữ khách biết phương nào dưng

Thiếu anh đời vẫn dưng dưng
Áo anh em mặc thấy chùng bên nhau
Sekkong Sept. 1991

Gởi Em Bên Trời Đất Nước

Có một nỗi buồn anh đang cất dấu
Định gởi cho em sợ để lâu ngày
Bức khói thành mây bay vòng đây đó
Nhỏ giọt lệ buồn thành cơn mưa bay

Có một nỗi lòng không ai biết đến
Chỉ có riêng em, chỉ có hai mình
Có cả bạn bè chết đi sống lại
Dốc hết hơi tàn bàn chuyện tử sinh

Em vẫn còn bên quê hương bất hạnh
Cơ hồ nghe đời chuyển đổi ngày đêm
Anh vẫn nằm đây bốn bề đá núi
Xa lắc quê nhà, hồ dễ thấy em

Anh chừ đây như áng mây trôi nổi
Từ buổi xa em trôi giạt bao miền
Vỗ giắc cô đơn, em về bên mộng
Anh gắng mừng với hạnh phúc phù du

Anh giờ đây như thân gởi trong tù
Hàng gai sắt bốn bề luôn vây chặt
Chiều ngắm mây bay lòng đau quặn thắt
Nhớ về em bên ấy vẫn long đong

Từ dạo xa em cố nén trong lòng
Nên nỗi nhớ cứ chùng lên chất ngất
Và đêm đêm anh âm thầm dõi mắt
Hướng về em. Em bên ấy Quê hương

Già nửa đời trai chưa hết đoạn đường
Thân trại cầm nữu đời ta lưu lạc
Để chiều nay một mình anh đứng hát
Điệu nhạc buồn như nước mắt ly hương

Em hỡi em bên ấy cố hương
Ráng chờ anh cho tròn câu mộng ước

Đời sẽ xanh hơn bên trời đất nước
Chắc gần thôi em chờ buổi trùng phùng
Sekkong, April 1992

Vô Cùng

Ta từ thiên cổ lạc về đây
Ngồi đếm thời gian bước lưu đày
Lá xanh rụng giữa đời vô lượng
Thiên địa nghìn năm đâu đổi thay

Đâu biết ngày đi là ly biệt
Mẹ già vò võ cõi vô chung
Em thì một bóng bên hiên lạnh
Mong ngóng tình lang đến vô cùng

Ta sống âm thầm như cỏ cây
Tránh cơn bão loạn đến nơi này
Càng xé tuổi đời càng lú lẫn
Cũng lẩn vòng giữa chốn trời mây

Tự nhiên ta thấy hiền như Phật
Thiên hạ đua chen nghĩ mà thương
Nô lệ- tự do đời gió thoảng
Mang mang trăng rụng cõi vô thường

Ta yêu tha thiết nỗi bình yên
Giơ tay từ giã cuộc ưu phiền
Ai hát vi vu bên bờ mộng
Hả miệng cười ngao cuộc ngựa nghiêng
Sekkong, 1992

Về Làm Chi Em

Hình như anh chỉ muốn trách mình em
Sao em nữ về để anh ở lại
Nghe em hỏi hương lòng anh tê tái
Nghĩ làm sao mà em dám trở về
Khi ra đi mình đã chết một lời thề
'Đất nước thanh bình chúng ta trở lại'
Em trở về là làm một điều trái
Lời thề năm xưa em vát ở đâu
Đã biết rằng đời lắm bể dâu
Ở trại cấm biết bao điều oãm oái
Bao nhiêu kẻ khôn cũng biến thành dại
Nhưng em có anh, ta đã có nhau.

Em thân yêu, anh chỉ trách mình em
Anh đã dẫn em tháng kia năm nọ
Bọn giặc thù còn ở đây bên đó
Về làm chi em đâu có nhớ thương
Anh biết em ôm ấp một đời thường
Mẹ già, em thơ, cây đa, bến cũ
Còn Anh đây, chan tình em chưa đủ
Ở một đời nay, nhớ lại một đời xưa
Em đến đây hình như đã là vừa
Không muốn ra đi, cũng không dừng lại
Em trở về là làm một điều trái
Lời thề năm xưa em vát ở đâu?
Sống chết có nhau nhớ buổi lên tàu
Vượt sóng, đói ăn qua bao cái chết
Hành trình còn dài em ơi chưa hết
Em về quê hương bỏ lại mình anh
Em về đi, thôi em cứ về đi
Anh đã quyết thì mình anh ở lại
Em còn nhớ những đêm nào hai đứa
Trên thuyền trăng tìm đến bến tự do
Thôi em về đi Anh không muốn dặn dò
Dĩ nhiên, anh chẳng muốn em về quê cũ
Em về Việt Nam
Còn nhớ đến Anh, người tình cũ
Đã nằm đây cùng với một vầng trăng.
Sekkong June 1992

Đêm Mưa Tháng Chín Quê Người

Tấm lòng đã gửi mây trôi
Ừ em còn nhớ đến đời lãng du
Quê hương chừ đã mịt mù
Có anh ngồi đếm mùa thu xoay vần
Cơn mưa về lại trước sân
Cũng mưa tháng chín bao lần rồi em
Mưa cứ về lại nửa đêm
Càng quen cô độc, càng mềm ruột gan
Việt Nam muôn dặm số ngàn
Còn em muôn triệu lời than thở dài
Nửa đêm ngồi viết cho ai
Cho Quê, cho Mẹ, cho vài người thương
Thúy Kiều ngồi gảy đoạn trường
Còn Anh rỉ máu tha phương xứ người
Lãnh cơm người thấy hổ người
Ăn nhờ ở đậu thương đời long đong

Mưa hay nước mắt rùng rùng
Khóc thân mắt nước lưu vong cuối trời

Đêm mưa tháng chín, trời ơi!
Tháng chín anh ở bên trời, cô đơn
Đêm mưa Sekkong Sept.1992

Hei Ling Chau

Ta sẽ về đâu, ta ở đâu?
Qua bao biên cả, mấy con tàu
Đủ dần vật vã, đời tị nạn
Trời đất buồn, ta cũng buồn hiu

Ngày đi ta không từ biệt nổi
Dẫu nói với em một lời thôi
Cứ coi như vậy là tạm biệt
Tình đứt quai nôi cũng đủ rồi

Hôm nay ta đi Hei ling chau
Mai này không biết sẽ về đâu
Còn em thân gái mười hai bến
Cũng bênh bồng trôi giữa biển sâu

Từ trại cấm về một trại cấm
Lục địa chán rồi, đến đảo xa
Ở đâu cũng thế, hàng rào sắt
Giữa đại dương mù mịt quê nhà

Nhớ nhà ta ngâm thơ nho nhỏ
Vừa đủ nghe vừa đủ ngâm ngùi
Đủ mơn mõi tấm lòng lữ thứ
Nhớ vô cùng - cố thổ xa xôi

Ôi ! Tổ quốc mỗi lần nghĩ tới
Đau nhói tim ta buổi lên đường
Thiếu rượu - vắng em- hê dâu biển
Tơ chùng - phiếm lạnh - giữa mùa thương

Ôi! Hei ling chau, Hei ling chau
Ta chào thân hữu Người vài câu
Cho ta dừng lại - thời gian ngắn
Chẳng sướng gì đâu - phận lưu đày

Người đâu biết nỗi niềm người vượt biển
Chỉ có trăng buồn mọc đảo xa

Nhìn xác chết chìm sâu trong biển cả
Hồn lưu vong lưu lạc quê nhà

Quê nhà ở hướng Đông Nam ấy
Có Mẹ ru con bằng ca dao
Ôi chao! Ta nhớ mờ con mắt
Chữ hóa thành thơ - chữ nhạt nhòa

Dù muốn hay không phải ở đây
Tự do có phải là lưu đây?
Mây nước mênh mang - trời cổ quốc
Sầu mình - mình biết . Ừ! vậy thay!
Hei Ling Chau Nov 30, 1992

Vạn Cổ Ca

Ta biết ta, nay đã tàn phong độ
Danh không còn, lại mòn cả tài hoa
Dẫu có chi em phận đàn bà
Cũng dễ quên ta một thời tráng sĩ
Buổi lên đường, gươm mòn kiếm rỉ
Còn gì đâu em trong buổi phân ly
Ta còn trái tim như đã chai lì
Kiếm rỉ mài đau, gươm mòn dũa lại
Bỏ ngựa, xa rừng lòng đau tê tái
Yên cương, chiến địa, hê cổ nhân!
Chút phong sương chưa dám gọi phong trần
Cả đất nước làm than - mặt vận
Em ở Tần, còn ta đất Tấn
Phượng hoàng gãy cánh, ả loạn trời xa
Ừ - dễ chi em phận đàn bà
Thân nam tử có hơn gì thực nữ
Thanh gươm hảo hán, thua tiếng cười Bao Tự
'Nhất tiểu khuynh nhân thành' quách tiêu tan
Giờ nằm đây so lại cung đàn
Chẳng lẽ bấm đốt tay xem thời vận
Tóc bạc, trán nhăn theo mỗi hận
Thù nhà - nợ nước - cuộc bể dâu
Đời lưu vong - cố nén nỗi sầu
Theo năm tháng hoài hương thành vạn cổ
Ôi ! Quê mẹ bao năm đau khổ
Lòng rộn ràng mơ chiến địa năm xưa
Heiling Chau, Jan.1993

Bến Chiều Heiling Chau

Lâu lâu ta cũng biết điều,
rảnh rang ngồi tiễn buổi chiều đi qua.
Biển sông chẳng khác quê nhà,
sao ta nhớ mãi chuyến phà sang sông.

Chắc em giờ đã có chồng,
còn hiu hiu nhớ bướm ong một thời?

Ta chừ chưa mỗi rong chơi,
nên gian truân mãi theo đời phong sương.
Quê hương ở cuối dặm đường,
Cố quên cho mấy vãn vương trong lòng.

Nằm đây dỗ cuộc duỗi rong,
đàn chiều ai gảy tiếng lòng năm xưa
Trời ơi! Tiếng nhạc như mưa,
ta cười hay khóc - nay - xưa - vô thường.

Hei ling Chau 1993

Tình ca Hải Đảo

Tặng HT

Ở đây anh thềm hát một bản tình ca
Để tưởng niệm một thời trai trẻ
Để nhớ một thời cha sinh mẹ đẻ
Quên dặn anh mặt trời mọc phương nào.
Lớn lên anh đi lính phải bắt súng chào
Phải tập tò bước đi một hai ba bốn
Tại sao chữ 'hèn' lại kèm chữ 'mọn'
Điều này anh giải thích mãi không ra
Vi Thánh kinh đâu có dạy là
Đọc giáo lý, Thánh điều sẽ biến sinh phép lạ
Khi triết học rẻ tiền hơn cá
Lúc mà anh bỏ Việt Nam ra đi
Chuyện gì đã xảy ra anh không muốn nhắc làm gì
Ý thức hệ đã hàm hồ quái gở
Trước đời thi nhân khóc dở
Nhìn quê hương bị dày xéo tai ương
Chuyện này không phải là bình thường
Lịch sử đã bắt đầu thay trang, khai phá
Như em tự nhiên trôi về đảo lạ
Vùng trắng xưa vẫn mọc phương đông
Tại sao em không chịu lấy chồng
Cùng thiên hạ sống một đời bồng bế
Một đời phiêu nhiên bình yên như mẹ
Như ca dao ru con vọng à ơi

Ngôn ngữ viết ra không hết ý đủ lời
Đề ca ngợi một bông hoa cô độc
Người đàn ông qua như cơn gió lốc
Nên em dễ trái tim ru cuộc rong chơi
Em ru tim em ru suốt một đời!
Quên đông lạnh - quên trời xuân ấm áp
Em còn nhớ sông Seine đã chở Paris về Pháp?
Và nguyên lý nào lại chở em về ta
Có khi nào trái đất thành bãi tha ma
Vì mọi người rủ nhau đi hết
Đến hồi đó anh sẽ buồn muốn chết
Vì mặt trời về ngủ lại với mặt trăng
Giờ đây em mới chịu hiểu rằng
Giữa vô cùng gần nhau mới quý
Vì cuộc đời vốn vô chung vô thủy
Nỗi cô đơn sẽ heo hút đời ta.

Hei Ling Chau, Feb 1993

Tiểu Lộ Hei Ling Chau

Trên thế giới không có con đường nào,
đồng bằng con đường Hei ling chau.
Người đổ ra từ những nhà lồng, nhớn nhác tìm nhau như sợ mất nhau.
Trên thế giới không có nhà nào, nhốt người nhiều bằng trại cấm Hong Kong.
Có chứ, ở những nhà tù Cộng Sản,
người đối xử người bạo lực, cùm gông.
Đường ở đây người xuống lên lớp lớp,
Em đi hoài vẫn chưa đã bàn chân.
Con đường lạ bỗng thơm mùi con gái,
Con gái nhà ai mà đẹp vô ngần.
Em đi tìm ai, lên lên xuống xuống,
Anh chẳng tìm ai xuống xuống lên lên.
Có cái lạ nhìn hoài không thấy chán.
Mới nhìn hôm qua nay muốn nhìn thêm
Anh đã tội mà thấy em càng tội,
Ngủ được không em mặt mũi buồn thiu
Ở trại cấm em dễ thương như thế
Về miền tự do em đẹp bao nhiêu
Em có nỗi buồn như anh mất nước
Anh có nỗi lòng như em lưu vong
Cùng cảnh ngộ, cùng tha phương thất thổ
Ráng chịu nghe em, tội nghiệp má hồng
Ráng chờ đợi cho đến ngày thanh lọc

Có già thêm một hai tuổi không sao
Em vốn đẹp có già cũng còn được
Cố giữ gìn thì đâu có hư hao.
Thêm điều lạ giải thích hoài không được
Có bóng đàn bà, trời đất hiu hiu
Vẫn con đường ấy thơm mùi con gái
Ngày em đi về, bóng ngã lòng xiêu.
Hei ling chau Nov. 1992

Lời Vô Thường

Thiền sư xuống núi thăm ai
Mà nghe trái đất thờ dài trầm luân
Đề nghe thiên địa vô cùng
Nên bôn ba lắm cũng chung lối về

Ngờ Đâu

Thiền sư xuống núi thăm em
Sáng nay trái đất cũng mềm yêu thương
Ngờ đâu thiên địa vô thường
Cũng cười ha hả người yêu thương người

Nhờ Em Cho Đề

Hai ta lên núi cùng tu
Mình đi cho khuất nhà tù nhân gian
Đi em...đâu có muộn màng
Heiling chau, Dec. 1992

Đời Là Thơ, Phật Là Thơ

PD 2537

Bao năm xa nước lìa quê
Hôm nay Phật đàn lại về đảo xa
Heiling Chau tạm quê nhà
Đạo tâm cố giữ dù xa hay gần
Đêm rằm - mông một- đầy sân
Phật tử, Đạo Hữu quây quần kệ kinh
Vàng trăng soi sáng bên mình
Việt Nam vẫn ở trong kinh nguyện cầu
Mười phương Chư Phật nhiệm màu
Cứu dân tị nạn hết sâu đau thương
Bao năm Phật đàn tha phương
Bấy năm tâm nguyện cúng dường Như Lai

Đường về Tổ quốc còn dài
Lối đi Thiên Trúc có ai đương chờ
'Đời là Thơ, Phật là thơ'
Bài thơ lấp lánh giữa bờ vô minh
Em ơi! Trì chí kệ kinh
Giữ tâm cho Tĩnh, giữ tình cho thom.
HeilingChau, June 1993

Anh Sẽ Ra Đi

Anh biết rằng, nay mai anh sẽ ra đi. Đó là sự thật chứ không phải điều ước đoán. Già nửa đời chưa bao giờ nói sáng, với trẻ thơ và kẻ cả em.
Mấy hôm nay anh cảm thấy nhẹ nhàng. Hình như đã trút sạch một gánh nặng. Một gánh nặng đã ở với anh; đã ăn nằm với nhau từ mấy năm nay.
Sáng nay anh thức giấc lại thấy say say, Dù đêm qua anh đâu uống rượu. Anh nhìn qua cửa Vòm, thấy trời xanh mây xa bay về tề tựu, tấm lòng anh mở hội, Rộn rã chuyện ra đi. Năm tháng trại giam đâu có nghĩa gì, chỉ thoáng qua mơ màng như giấc ngủ,
Một đời vui ít buồn nhiều, theo anh vừa đủ... Làm chút hành trang nhỏ để ra đi.
Em thân yêu,
Em còn ở Việt Nam, em có nghĩ gì? Khi người chồng còn ở trại cấm Hong Kong xa xôi, cách biệt. Chuyện xếp hàng lãnh cơm, xét vòm, đời sống oái oăm em đâu biết... Ở xứ sở Hong Kong là đất nước tự do. Chuyện thuyền nhân Việt Nam rắc rối như tơ vò...
Ăn, uống, ngủ, sinh, vui chơi, đoàn tụ. Áo quần phúc lợi, cơ quan Từ Thiện phát hoài không bao giờ đủ. Còn cục di dân Hong Kong bị chửi liên tu. Thuyền nhân Việt Nam đúng là những tên tù, những tên tù tình nguyện mà cả thế giới biết rằng vô tội vạ. Nhưng dù sao khi hồi hương vẫn còn có giá. Đem về cho Tổ quốc 1000 đô.

Em ơi!
Chuyện thuyền nhân, chuyện trại cấm, anh muốn vầy chào.
Chẳng vui sướng chi mà nhắc đi nhắc lại.
Và chẳng ai ham ở đây mãi mãi
Dù ở Việt Nam có nghèo rách mồng tơi.
Anh chỉ còn nhớ suốt đời
Chuyện cục di dân Hong Kong đánh rớt thuyền nhân toi
tả. Làm anh đau lòng, nhục nhã.
Khi cục di dân (HK) bảo đa số thuyền nhân VN là những
người nói láo, phải trở về.

Còn Anh, đã chết một lời thề. Đất nước thanh bình mới về quê cũ. Năm tháng ở đây nhắc lại, như một niềm đau cũ. Đủ để ra đi...
Quên từ già nỗi buồn.
Heiling Chau,
sau ngày thanh lọc August 10-1993

Ngày Về Thung Lũng Cạn

Đi hoài già nửa đời chưa thấy bến
Đủ mòn chân, dừng lại xứ người
Chào Manyee núi non bao bọc
Cho anh dừng chân nghỉ lại một thời gian.

Thời gian lâu mau chưa biết được
Vui ở thêm, buồn lại ra đi
Em đừng ngại, anh là người đầu tộ
Người Việt Nam vừa bỏ nước ra đi

Đến xứ lạ, mới thấy mình lạ
Dừng bước giang hồ, ngửa mặt nhìn mây
Lạ cảnh, lạ người thương mình lưu lạc
Em ở đâu em? Anh vẫn lưu đây.

Đoàn người Việt Nam đi tản như bộ lạc
Vượt biển rừng, đậu lại thung lũng xa
Nước mắt, mồ hôi đổ dài vô tận
Có về đâu cũng mất nước xa nhà

Manyee-manyee có gì khác lạ
Vẫn nhà tù như trại Sekkong
Vẫn nắng thiêu người như Whitehead
Vẫn tiếng thờ dài ai trong đêm vắng mỗi mòn

Anh sinh ra đâu muốn làm du mục
Cũng quyết đỏ đen con vận cuối cùng
Em chờ đợi, già đời con gái
Xuân sắc phai tàn vì chữ tự do

Anh theo đoàn người về thung lũng cạn
Đã lỡ phong yên, nên gắng cho cùng
Đã nặng lời thề, đi cho trót cuộc
Cho tận cùng con tạo đa đoan

Manyee, nghe tên em ai cũng sợ
Có bằng Hàm Tân, Tiên Lãnh của anh không?
Anh về đây cả tấm lòng tan nát
Chào biển dâu, anh đã thí mạng cù

Ôi, Manyee, Manyee anh chỉ là khách lạ
Ghé lại em ở tạm thời gian hò
Ghé lại em xin đôi niềm thân ái
Biết nên cười hay nên khóc hôm nay
High Island, Sept 20th 1993

Chim Hót Đều Hiu Thung Lũng Lạ

Về nằm thung lũng lạ
Nghe chim hót rừng già
Mới hay đời xa xứ
Thèm quá những lời ca

Lời riu rít của chim
Mênh mang cây đồi núi
Giật mình - ta bao tuổi
Tóc bạc - trắng nghìn thu!

Chim đi - về chim hót
Trên cảnh thu năm xưa
Bãi thu xưa Cung Tiến
Trời ơi! Buồn như mưa

Ta chừ nằm chèo queo
Trong nhà vòm trại cấm
Vừa bị đời cú đâm
Bất ngờ ngã lẩn chiêng

Chim hót lời oan khiên
Trên đỉnh cao núi lạ
Ta nằm dài, vật vã
Thèm rượu, nhớ tình em

Tình em xưa lai láng
Mình cho nhau chưa nhiều
Vui buồn chẳng bao nhiêu
Mà xa chi vạn dặm

Mùa thu về trại cấm
Sao vắng lá vàng bay
Trăng khuya mờ vạn cổ
Hiu hắt kiếp lưu đày

Manyee thu về chắc?
Có thật hay là mơ
Sao thơ mình lạc điệu
Như hai mình lạc nhau.

Manyee, Sept 24, 1993

Khi Nỗi Buồn Đau Biến Thành Hiện Thực

Kỷ niệm mùa đấu tranh đòi quyền tị nạn chính trị chân chính của đồng bào thuyền nhân VN tại trại High Island HongKong từ ngày 22-02-1994

Có em sẵn sàng trong hàng tuyệt thực
Tóc xõa nghiêng nghiêng theo rặng trời chiều
Anh tuy già còn làm thơ tranh đấu
Nghĩa sĩ xuống đường đẹp biết bao nhiêu

Triệu tiếng hoan hô vang trời dậy đất
Cánh tay đưa cao, nộ khí bất bình
Âm tiếng chân người đất trời rung chuyển
Trọng nghĩa đồng bào, coi nhẹ tử sinh

Mẹ tuổi lưng còng xếp hàng đi trước
Chị quyết tham gia, bông bế con theo
Cậu bé nhiệt tình hoan hô sôi nổi
Tuổi chưa bao cũng tuyệt thực xuống đường

Ta đấu tranh, vâng ta phải đấu tranh
Đòi tự do và đòi quyền tị nạn
Hành trình còn dài, lao đao hoạn nạn
Gắng nghe bà con, nghe chị, nghe anh

Ta đấu tranh, ta còn phải đấu tranh
Đòi công bằng, đòi cho ra lẽ phải
Hỡi đồng bào, hãy coi thường sợ hãi
Góp trái tim mình, làm đẹp chữ hy sinh
High Island, Feb 23 1994

Ca Dao Đấu Tranh

Con ơi ngủ ráng làm chi
Dậy sớm với Mẹ lo đi biểu tình
Đấu tranh cho đồng bào mình
Đòi quyền tị nạn, đòi tình tự do
Tới đây nghe mẹ dặn dò
Nhớ hô khẩu hiệu thật to- rập ràng

Chồng em đã lập hồ sơ
Lo từ bên Mỹ để chờ em sang
Liên hiệp Quốc từ chối phũ phàng
Bảo em về nước lang thang ngồi chờ
Phận em thân gái bơ vơ
Quyết tâm tranh đấu để chờ ngày đi
Bảy ngày, tám tối sá gì
Quyết tâm tuyệt thực kể gì uống ăn
Để cho thế giới biết rằng
Có chết cũng ở rưng rưng chưa về
Chị em phụ nữ nguyện thề

Biểu tình, tuyệt thực không về Việt Nam

Bạn ơi, uống rượu làm chi
Đề sức tuyệt thực có gì cũng cam
Đồng bào mình quyết tâm làm
Ra đi tranh đấu không ham ở nhà
Tước quyền tị nạn của ta
Là bọn thanh lọc quỷ ma trên đời
Dầu cho vật đổi sao dời
Tuyệt thực đến chết để chơi tụi này
High Island, Feb 24, 1994

Khởi Cuối Cùng Cho Vùng Đất Chết

Bài thơ cuối cùng ở trại cầm Hong Kong

Mai này anh sẽ từ giã nơi đây
Sẽ từ giã những đồng bào Việt Nam ruột thịt
Khổ đau quá nhiều - niềm vui thì ít
Đang chết mòn ở các trại cầm lưu đày
Đòi người ngấn Hai chữ "tự do" quá dài
Đi hoài không tới được
Mai đây anh sẽ ra đi
Về một nơi nào đó trên hoàn vũ
Được thở hít khí trời tự do, no đủ
Anh sẽ từ biệt trại Manyee thân yêu
Như từ biệt một người tình mình không yêu mấy
Đã ăn ngủ nhau ấm lạnh những ngày
Đủ quá rồi- xin cảm ơn em
Ngày mai ta chia tay
Anh sẽ từ giã 2 vòng rào kẽm gai cao trời sợ
Loại kẽm gai bền cứng nhất địa cầu
Đã cột trói đời anh, đồng bào anh bao năm nay
Anh sẽ từ giã dãy nhà vòm tôn cong
Nhốt người như nhốt gà vịt
Những miếng ván 1m2 vừa khít 2 người nằm
Anh sẽ từ giã những chú chuột, dán, kiến, mối mọt...
Đã giỡn cợt, cắn rứt anh bao nhiêu năm trời đau khổ
Anh sẽ từ giã những nhà cầu, buồng tắm
Luôn luôn đầy người, đầy âm thanh văng tục
Thấy hoài, nghe mãi cũng quen tai
Mai đây anh sẽ từ giã em Manyee - vùng đất chết
Tạm biệt bóng tối âm u
Hong Kong đất nước tự do vẫn còn những nhà tù-giam giữ người vô tội

Thử hỏi, bao nhiêu năm mới chấm dứt một đời người

Chợt nhớ lại mồ hôi đổ giọt
Cộng Sản- những ngục tù-xà lim cực hình khổ nhục
Cong lưng đẩy xe bò-đứt ruột đoạn đường xa
Thân trâu bò có đâu hộ khẩu
Bỏ nước, thoát thân, biển đèo bôn tẩu
Đại dương sống chết rình rập tử thần
Nhập trại cấm-trại cấm-bao lần trại cấm
Xuống đường đấu tranh chống thanh lọc bắt công
Chống cưỡng bức hồi hương đòi quyền tị nạn chân chính
Tuyệt thực, meeting...bôi mặt, leo vòm...
Lựu đạn cay, lựu đạn mưa, khói đục đen ngòm
Người trúng nó phải bò phải lết
Ngôn ngữ thơ không thể nào viết hết
Như cảnh sát Hồng Kông bắt người rất bết (bad)
Bỏ tay, lên gối, bẻ ngực, gãy quai hàm
Ôi! Đời tàn vì 2 chữ "tự do"
Mai này anh sẽ từ già nơi đây
Đời phiêu bồng của anh đã trở lại
Này cái xách tay, này đôi giày vải
Chúng ta đi trong ngày nắng mặt trời
Tóc rợn rùng đón gió muôn nơi
Miệng lắm bầm bìa ca dao quê Mẹ

Bắt đầu 10 giờ sáng ngày 27 tháng 3 năm 96
Anh sẽ ra khỏi trại cấm High Island
Anh sẽ được làm người như mọi người
Anh sẽ tiếp tục làm thơ
Thơ bay nhảy đòi tự do, dân chủ
Kêu gọi tình thương xóa lấp hận thù
Hôm nay trời rộng bao la
Mây trắng chở đầy tiếng chim ca lục bát
Trái tim anh đã bao ngày tan nát
Giờ tràn trề nhựa sống của thơ
Anh đi đây... cuộc đời đang chờ
New Horizon, VRDC Hong Kong Mar. 27, 1996

Cho Những Trái Tim

*Kính tặng T/s Nguyễn Đình Thắng
chủ tịch UBCNVB/SOS, Bà luật sư Pam Baker, Hội Luật sư Lavas*

Có những NGƯỜI đẹp hơn những con người
Có một loài hoa đẹp hơn những loài hoa
Khi nở rộ ngát hương mùi nhân bản
Trái tim đẹp máu đỏ ngời chánh đáng
Đất trời mưa nắng thuận hòa vui
Trái đất hôm nay dập tắt ngậm ngùi

Vì hiện hữu những tấm lòng cao quý
Những tấm lòng son đã đi vào thế kỷ
Đẹp nguy nga hơn những tượng đài
Nụ hoa đời chỉ có một không hai
Nở bát ngát trong đêm đen trại cấm
Hương hoa ấy sẽ tiêu tan thù hận
Trong tim người chỉ còn lại tình thương
Tôn vinh NGƯỜI đã khai lộ thiên đường
Trên trái đất, trên những mảnh đời khốn nạn
Cuộc đời buồn phải trôi về dĩ vãng
Thay bất công bằng công lý tự do
NGƯỜI đấu tranh cho điểm hẹn hò
Điểm kết nụ tình thương thành "ĐẠO"
NGƯỜI là PHẬT, là từ bi chánh giáo
CHÚA là NGƯỜI, là bác ái chân tâm
Hãy thứ tha cho những kẻ lỗi lầm
Vì đạo đức là cha sinh danh dự
Tôn vinh muôn đời NGƯỜI làm nên lịch sử
Đấu tranh cho đồng bào, cho lẽ sống tự do
High Island, Detention Center Hong Kong, Oct 1995

Thơ viết Trên Đất Tạm Dung

Ngày Sài Gòn Đổi Tên

từ ngày Sài gòn đổi tên
nỗi đau vật vã oằn mền trang thơ
trở tay, không kịp ván cờ
choàng cơn ác mộng, bơ vơ xứ người

từ ngày Sài gòn mất tên
thi ca bật dậy tiếng rền thiên thu
xưa đi chinh chiến xa mù
nay đổi di trú, đi tù núi cao
còn em, vượt biển năm nào
biển xanh đâu nữa, mà sao chẳng về?
hay là em nặng lời thề
quê hương đỏ khói chưa về làm chi

sài gòn từ thuở mất tên
bàn dân thiên hạ trở nên khác thường
đi thì nhớ ở thì buồn
đã đi vẫn ở, ở tuồng như đi

em ơi còn nói được gì
lỡ tay buông súng tức thì mất tên

sài gòn từ thuở đổi tên
nhặng ruồi được bật đèn xanh bay vào
cùng ma cùng quỷ lao xao
đỏ trời vì những vị sao lạ đời
hỡi ơi vật đổi sao dời
núi sông xưa lạ mắt rồi, sao em?
sài gòn, ơi hỡi cái tên
thơ ta vẫn mãi gọi em bên trời

Còn Một Quê Xa Để Nhớ Về

Thân tặng bà con QN-ĐN

Có một việc suốt đời không quên được.
Như mỗi người lưu lạc nhớ quê xa.
Như anh ra đi để lại quê nhà.
Chắc chắn nhớ thương theo anh rờng rã.

Anh chẳng biết gì để nói với quê xa.
Dù đêm mơ đến ba lần bốn lượt.
Đà Nẵng bây giờ có còn như trước?
Sông Hàn của anh - còn chuyển đò đêm?

Sông Hàn của anh - còn chuyển đò khuya?
Cầu ai bắc ngang - đò em - còn -mất?
Đêm xưa qua sông - mưa bay lất phất.
Anh - mãi đến giờ - còn lạnh trái tim.

Anh mãi đến giờ còn lạnh với quê.
Dù xa xưa vốn nghèo khô cằn cỗi
Gần Mỹ Khê quanh năm gió thổi
Âm lạnh theo anh - suốt cuộc đời này.

Anh chẳng biết gì nói với quê hương.
Dù nhiều đêm anh nhớ thương đứt ruột.
Mùa đông Cali nằm nghe giá buốt
Rét mướt bên này - lạnh giá bên kia

Anh chẳng còn gì - nói với em xưa
Thời mình thương nhau tuổi đời chưa lớn
Vâng lời mẹ cha em theo chồng sớm
Tuổi non sương anh cũng vội thất tình.

Từ Cali cố hình dung lại quê xa
Dù quá lâu anh chưa về An Hải
Cách núi ngăn sông anh đâu có ngại
Đừng hỏi vì sao anh chưa vội trở về

Chẳng bao giờ quên được cố hương
Làm sao quên nơi chôn nhau cắt rốn
Hà Thân ơi! nuôi anh khôn lớn
Hỏi làm sao anh không nhớ cho đành.
Cali 2002

Còn Mười Ngày Nữa Quê Nhà Tết

Cuối năm ở Mỹ - trời gậy rét
Mưa lạnh - từ đâu - về Cali
Còn 10 ngày nữa - quê nhà Tết
10 ngày nữa thôi, nghĩ lại buồn.
10 ngày nữa - còn nguyên mười ngày nữa
Cả quê nghèo - sửa soạn - đón Xuân
Anh xa xứ - Tết buồn - thối ruột
Cố quốc - sông Quê - nhớ quá chùng
Nhớ chuyến đò ngang - về An Hải
Những ngày cuối năm anh qua sông
Qua sông để ngắm mặt trời mọc
Và đón em về - lúc chợ tan
Bây giờ đã thắm - câu tan hợp
Quê mình - quê họ - buồn vậy thay
Em và dòng sông còn bên đó
Anh và nhớ thương ở bên này
Bên này - bên kia - đời hữu hạn
10 ngày nữa thôi - Tết quê nhà
May mà dương gian - còn sẵn rượu
Không thì... thơ lạnh mấy trời xa
Nhớ bài thơ trao em - hồi đi học
Cũng theo anh nay Sở mai Tần
Mỗi lần đọc - mơ hồ - lạc giọng
Anh nhớ nhà - lạc bước - cố nhân?
Cố nhân - chiều lạnh - hồ trường cạn
Mây lạc quê xa - nhớ khoảng trời
Chim lạc quê người - chim biếng hát
Anh và tháng Chạp - buồn chơi voi!
Cali

Quê Xa

Lắm khi nổi nhớ thành căn bệnh

Căn bệnh trầm kha chết mỗi mòn
Mười năm tha thiết mơ cố quốc
Mảnh đất chôn nhau lại có hồn

Có khi là dòng sông bến nước
Sáng rõ cá tôm em đội qua phà
Mùi mắm cái quê em Tân Thái
Bỗng ngậm ngùi thoang thoang hương xa

Nước sông Hàn dưỡng nuôi Đà Nẵng
Thấm thiết ngọn hoa An hải Sơn chà
Nước sông ấm chảy vào tim phổi
Róc rách ân tình sông núi thiết tha

Mười năm qua em còn bán rượu?
Còn nhớ người ngất ngưỡng bên ai?
Đừng trách chi nhau, đời trăm ngã
Gắng giữ dùm ta tiếng thở dài

Mười năm nơi chôn giang sơn lạ
Tủi phận tu mi thẹn với lòng
Đã hẹn có ngày quay trở lại
Đâu biết mịt mù xa núi sông

Mười năm chưa đủ quên quê cũ
Sao chẳng về thăm lại một lần
Trăng khuyết đêm tàn ngày tháng tận
Giữa đất trời xa lạ băng khuâng

Mười năm chưa đủ thành quá khứ
Hồn đã rêu phong tự bao giờ
Sông lở - cát bồi bao nhiêu bận
Hỏi lòng? đâu đã bạc màu xưa

Mười năm chỉ loay hoay một giấc
Quê xa - xa lắc - trắng mây nhìn
Cố thổ -ta về - trong tay Mẹ
Máu nào chẳng chảy lại về tim

Mười năm ngâm lại bài thơ cũ
Vừa đủ nghe - vừa đủ ngậm ngùi
Đủ rách dạ - nát lòng phiêu bạt
Mười năm! Buồn lắm! Phận lưu vong
Milpitas, 2001

Mùa Xuân Và Mẹ Của Tôi

Mùa Xuân của tôi không có ở nơi đây, mùa xuân của tôi ở bên kia Thái Bình Dương, đất nước. Tháng Chạp về heo may báo trước, mai nở báo tin mừng, pháo chuột đi đùng xa. Mùa Xuân vẫn không chịu theo tôi, mùa Xuân vẫn ở lì bên ấy. Tháng Chạp bên này, mặt trời không thấy - sương mù che lấp những mảnh non sông.

Quê hương tôi nằm cạnh bên dòng sông, nên mặt trời về tắm sông buổi sáng. Bên này thức dậy chờ vầng dương lộ dạng, nhìn mặt trời muốn khóc chẳng hiểu vì sao!

Năm nay tết đến ngày nào, mà sao tôi nhớ quê hương ray rứt, gỏi mền nao nức, nhớ ngủ không yên. Hay tôi bị phân tâm? Lòng những muộn phiền.

Buổi sáng quê hương hiện lên theo mặt trời phương đông. Mẹ hiện về theo ánh trăng đêm vơi vợi. Mặt trời thì âm áp

- bao la - vun xới, trăng thì dịu hiền - vỗ về- xoa dịu vết thương đau. Mặt trời mọc phương đông buổi sáng, trăng hiện về đêm sau buổi trời tàn. Nên hỏi sao tôi không nhớ Mẹ và Quê hương cho được.

Nhớ xưa nghèo đói ở quê nhà, con mẹ có nhau. Nay quê người đầy đủ, Mẹ lại không còn để con được đền đáp ơn sâu nghĩa nặng.

Ngày nào mẹ gửi cơm mắm muối đi thăm nuôi con ở trại tù Cao sơn nước độc. Thân mẹ già đường xa, núi rừng đèo dốc, khắp khểnh bước leo.

Bây giờ ở quê hương mẹ nằm yên trong mộ một mình, không ai hương khói. Vậy mà con không về được, ra mộ thắp Mẹ nén hương lòng.

Năm nay xuân lại về trên đất khách, con bước ra sân, con nhìn trời - nhìn đất, con hướng về phương đông của mình và:

Con nhớ Mẹ -nước mắt chảy

Con nhớ Quê - trần trọc giấc đêm...

Có Quê như mất không về được

Xuân đến rồi đi biết bao lần

Con vẫn bên trời- xa quá Mẹ

Quê người - tết đến - những băng khuâng

Mòng một mộ người hương khói tỏa

Mẹ ta - mồ nắm lạnh bên đường

Con vẫn không ngờ - con bất hiểu

Bên trời khóc mẹ - ngóng cổ hương.

San Jose, Ngày Ta Đến

Trưa ta về, đường Topaz lặng yên

Trời đã vào thu, nắng cũng hiền

Ta là khách lạ, lòng không lạ

San Jose, sao em vẫn thản nhiên

Thấy ta buồn, em cũng lặng thinh

Còn ta đâu muốn để ai khinh

Em cúi đầu chào cho có lệ

Quá dễ thương, nhưng rất đổi vô tình

Ta không tủi thân, vì mình đến chậm

Cũng chẳng nở môi, trời đất để phần
Bao người đến, kẻ đi kim cổ
Đời vô thường, ta chẳng trách gì em

Ta trân quý Hoa vàng thung lũng
Nên đến đây không ở không đành
Trời đất hiu hiu như Đà Lạt
Nắng long lanh, như thuở xuân xanh

Tới đất lạ, mới thấy mình lạ
Dừng bước giang hồ, ngửa mặt nhìn mây
Lạ cảnh, lạ người, thương mình lưu lạc
Việt Nam ơi! không cảm nỗi ngậm ngùi!

Con sáo xô lồng, vừa sang xứ lạ
Muốn hát vài câu, cho đỡ phập phồng
Chẳng lẽ cảm ơn cái đời lạc chợ
Nhưng giữ sao cam, thảo thức trong lòng

San Jose, ta chi là khách lạ
Ghé lại em xin vài giấc ngủ nhờ
Ghé lại em xin đôi niềm thân ái
Biết nên cười, hay nên khóc hôm nay?
San Jose, Oct 1996

Những Câu Thơ Một Thuở Quê Nhà

Những câu thơ - một thuở quê nhà
Anh đọc lại những ngày lạc xứ
Ra đi - ngàn dâu - dặm lữ
Thơ buồn - nhật nguyệt cũng buồn theo
Những câu thơ - anh viết cho em
Lẽo đẽo theo anh những ngày dong ruổi
Bên nước vô cùng, đâu là chặng cuối
Bao giờ trở lại cố hương
Biết bao giờ trở lại cố hương
Biển nước mang mang - đoạn đành ngoái lại
Đâu là quê hương - mây mờ quan ải
Chỉ biết lòng mình - ruột thắt quặn đau
Những câu thơ đầy ấp thương yêu
Anh đã viết dành riêng cho
Mẹ Chiến tranh về lấy đi tuổi trẻ
Mẹ già, con mẹ cũng già theo

Thuở quê nhà - qua đò đi học
Mẹ bới khoai - cho con lót lòng
Con qua sông - kiếm đôi ba chữ
Sau này, đỡ khổ tấm thân
Những câu thơ - một thời xa xưa
Viết chẳng hết muôn vàn kỷ niệm
Non nước nghìn trùng - anh còn dấu biển
Em chẳng lấy chồng ở vậy làm chi
Những câu thơ - một đời yêu nhau
Anh đọc lại những ngày lạc xứ
Lưu vong hề - cùm chân lữ thứ
Anh tiếc hoài - chẳng ở với em.

Em Có Về Đà Nẵng

Mai kia em có về Đà Nẵng
Thả tóc thề bay chiều Sông Hàn
Áo dài trắng quá - trời quê mẹ
Em buồn sông nước cũng mang mang

Mai kia em có xuôi về cội
Từ già thành đô trở lại rừng
Như chim mỏi cánh bay về tổ
Hoa đồng cỏ nội bỗng rung rung

Em về - thăm cho hết quê Đà Nẵng
Nên đi xe ôm - nhẹ túi tiền
Nhớ ghé thăm - thịt bò câu Móng
Nổi tiếng chợ Cồn - đường Ông Ích Khiêm

Và lên Nam Ô - ăn cá gói
Chiều ghé quận Ba - mua cá đem về
Lên đỉnh Sơn Trà - nhìn ra biển
Thương về Phú Lộc - nhớ Thanh Khê
Giả sử - mai ta về Đà Nẵng
Ngủ lại Hội an - thăm Cẩm Hà
Dừng gót Tuý loan - ăn mì Quảng
Bụng đầy rau cải - thuở xưa xa

Lỡ mai em không về Đà Nẵng
Ta chẳng ngạc nhiên - chẳng ưu phiền
Chỉ đứng với trông - trời đất cũ
Nghe hồn sông nước vỗ triền miên

Mai kia em không về quê được

Đừng khóc nghe em - giữa giang hà
Đừng tủi phận mình - thân lưu lạc
Vì lòng em là nỗi sầu ta

Mai kia em lỡ đi đâu biệt
Ta sẽ tìm em cuối địa cầu
Nhưng chắc em về nơi cát rồn
Ta trùng phùng lại chỗ chôn nhau.
Cali, May 2000

Lưu Vong Rượu Ngoại Ngâm Ngùi Xuân Xưa

Gỡ tờ lịch thấy ngày xuân
Ngày xuân ở Mỹ cũng buồn như ta
Thêm mùa xuân xa quê nhà
Tuyết rơi đất khách lạnh ta phương này
Mưa xuân - sao buồn - ô hay!
Ca li - quê mẹ - bên ngày bên đêm
Sáng nay tự nhiên ta thèm
Vài ly rượu để xưa em rót mời
Miếng củ kiệu - đưa một hơi
Cùng em nghiêng ngựa - giữa trời quê hương
Rượu xưa em - đậm tình thương
Rượu nay cô độc - bên đường lưu vong
Xuân hè! Cố quốc ai mong?
Ta xuân hải ngoại - hè! dòng mây trôi
Rượu xưa sóng sánh - bồi hồi
Rượu nay lạnh lẽo - xa xôi vô cùng

Cầm ly rượu nhớ mùa Xuân
Nhớ ly rượu gạo tung bùng phỏ gan
Rượu đưa ta thăm xóm làng
Ba hoa lời chúc - huênh hoang tiếng chào
Bây giờ ta xa đồng bào
Đâu còn nghiêng ngựa - lao xao rượu mời

Mùa xuân uống rượu lưu vong
Rung rung từng giọt - rờn rờn lệ đau
Tha phương uống rượu với sầu
Ngờ đâu rượu khuấy động đau trong hồn.
Cali

Ba Mươi Năm Sau, Đà Lạt Có Còn Em ?

Ba mươi năm sau, Đà Lạt có còn em
Còn ngồi chải tóc, đợi anh bên thềm

Phải chi sông núi đừng tang tóc
Đâu biệt quê nhà, bỏ cả em

Anh biệt cố hương, đi lánh nạn
Xếp đời lính trận vào cổ thư
Yên cương - chiến địa - không còn nữa
Chí trai - nợ nước - cũng buồn như!

Thôi thì Đà lạt đành như vậy
Cả nước non rồi chẳng còn chi
Còn chẳng - mây khói - trời biển biệt
Quê nhà xa lắc - hồn lưu vong

Lưu vong - hê! Khói mây cố quận
Mẹ già nhen lửa chiều quê xa
Quê hương có phải là nhức nhối
Tháng ngày ung nhọt trái tim ta

Xuân Hương - Than thở - ngày ly loạn
Chinh chiến qua rồi - buồn chia ly
Cam ly thác gọi - chàng với thiếp
Đà lạt còn chẳng - những ngậm ngùi

Bây giờ rừng đã phơi vàng lá
Đà lạt của mình đã sang thu
Đừng hỏi bao giờ - anh trở lại
Hai chữ em anh cũng mịt mù

Đà Lạt thiếu anh - đời vẫn vậy
Tình mình gom với cõi buồn chung
Chẳng trách cố kim - trò tan hợp
Ừ! lỡ thiếu nhau tội vô cùng

Anh viết bài thơ vào tháng chạp
Tháng chạp quê em - lắm sương mù
Đà lạt quê hương - ừ - buồn quá
Chút tình xưa ấy - cũng thiên thu.

Cali

Mùa Xuân Uống Rượu Một Mình

mùa xuân
có phải là em
nên chi anh bướm
chịu mềm với hoa
mùa xuân

có phải là ta?
sao không trở lại
đêm qua giao thừa
mùa xuân
cái tên rất xưa
cũ như trái đất
mới vừa hồi sinh
xuân nào
cũng rượu một mình
từ ngày lạc bước
nhục vinh xứ người
xuân xưa
em nâng cốc mời
xuân này độc ẩm

bên trời lưu vong
xuân quê
hạ bút nhẹ dòng
xuân người mực thấm
mà lòng lại khô
thơ xuân cạn ý –
thảo nào!
Cali-Xuân

Lời Cho MiPiTas

Tháng hai anh về Milpitas
Cây cành còn lấm tẩm mưa sương
Cả thành phố vô tình như ngủ
Anh băng khuâng biết gọi ai chừ!

Tháng hai năm xưa hành quân Tây Bắc
Nức lòng hào kiệt - buổi ra đi
Tháng hai năm ni về Milpitas
Lòng buồn gói lại với tàn y

Anh về đây - anh về đây thật
Chiến tranh tàn cuộc nổi đau tuôn
Lấy nỗi niềm riêng làm bầu bạn
Biết làm sao xua được nỗi buồn

Nước Mỹ rộng lòng anh vốn hẹp
Hẹp lòng đâu hẹp khối hoàng hôn
Quê người dấu trời xanh mây trắng
Vẫn thấy cố hương ở trong hồn

Em vô lượng dư âm từ ngàn kiếp
Chẳng ngại chia anh nụ cười hiền
Và dư biết anh chong đèn ngòi đợi
Rồi chẳng ai về - qua phố đêm

Rồi chẳng ai về đêm Bắc Mỹ
Anh rót mời anh ly rượu đầy
Trong ly rượu đã có mùi nước mắt
26 năm buồn - rượu ngọt thành cay

Con đường lạ anh đi từ tiền kiếp
Đất bám chân anh, hoa réo bên đường
Trái tim cũ bông vô cùng mới mẻ
Và nỗi buồn cũng dừng lại phía sau

Anh về đây mệt nhoài như thất trận
Ngã vào em như một kẻ có tình
Hai chữ Việt Nam - anh nhớ quá
Sống một lần cho hiểu rõ lòng nhau

Milpitas! Anh chỉ là khách lạ
Mất một chữ Quê thành kẻ không nhà
Ghé lại em xin đôi niềm thân ái
Biết nên cười hay nên khóc hôm nay
Milpitas 2001

An Hải, Rượu Gạo Bên Sông

Chắc buổi tôi về qua bến cũ
Lâu đời tên gọi bên Hà thân
Cầu đen nay gọi tên cầu mới
Tuổi thơ tôi, An Thị - An Điền

Chiều qua cầu mới về quê cũ
Cũng nơi này - xưa - cảnh ly tan
Chẳng biết nói gì khi trở lại
Nhìn cuộc phé hưng - lòng bàng hoàng

Ta về - ta về như người lạ
15 năm, một giấc Nam Kha
Quê hương dù đổi thay cho mấy
Cũng chẳng làm ta lạc quê nhà

Lòng dạn lòng, đừng xa quê quán
Rốt cuộc rồi bỏ chỗ yên vui
Bao năm mây trắng bay về núi

Bấy nhiêu năm, sông nước ngậm ngùi

An hải bấy giờ thay đổi quá
Quán sá, lầu cao bên này sông
Đò xưa đưa khách, người năm cũ
Trôi dạt về đâu - những tấm lòng

Đứng bên này sông, nhìn trời đất cũ
Phố vàng phai, bên kia Đà thành
Bên nớ, ngày xưa - em đâu biết
Ta, chiều nhớ rượu, ngóng quanh quanh

Rồi buổi ra tù, thân tàn liệt
Trở về làng cũ, sống bơ vơ
Ta về kéo xe bò, cọc cạch
Chẳng hiểu sao ta sống được đến giờ

Một thời thềm rượu đông nửa xị
Hai thằng cưa, chẳng thấm vào đâu
Thuốc chung một điều, hai đũa rít
Ta quên sao được buổi cơ hàn

Thôi nhắc chi chuyện muôn năm trước
Cảnh cũ còn đâu, nước qua cầu
Xin cô quán cho ta chai rượu
Chút men nồng, say với biển dâu

Cám ơn An hải, ta về lại
Rượu mới phần chai, đã say như
Ta quá vui mừng, hay buồn bã
Chắc ta già..., rượu vật hình như

Rượu gạo quê ta, là rượu trắng
Uống vào, thấy trắng cả non sông
Ta về chẳng buồn mình tay trắng
Uống rượu quê, khuấy khóa tắc lòng
Cali

Tháng Ba Xa Xứ, Em Qua Mỹ

Cho Bích - ngày đoàn tụ chồng

Tháng ba em qua trời xanh trở lại
Ngày hết hoang vu đêm đẹp không ngờ
Chim rủ nhau về, hàn huyên trước ngõ
Ríu rít tâm tình, ngôn ngữ như thơ

Anh bây giờ cũng hiền như Phật

Tha thứ kẻ thù, lòng sẵn bao dung
Chú chó, cô mèo cũng thành tri kỷ
Như yêu em - lòng thấy trẻ vô cùng

Anh thân ái mời em bát nước
Rót từ tay anh - tình đậm như chè
Cánh tay trái từng đêm em gối
Từng đêm quê nhà, mưa lạnh anh che

Anh bây giờ miệng vui như sáo
Như trẻ thơ, dù đã già đầu
Dù dư biết tóc mình bạc trắng
Cả nỗi lòng khánh kiệt có sao đâu

Tháng Ba xa xứ em qua Mỹ
Em không sang sông - em đi theo chồng
Chẳng ai tiễn đưa - mình anh đón đợi
Chỉ còn tấm lòng hồn ngập nắng xưa
Cupertino, March 98

Lòng Chỉ Nhớ Về Mỗi Cốc Hương

Lòng chỉ nhớ về mỗi cốc hương
Chiều thu em nhặt lá bên đường
Nai còn ngơ ngác bên trời cũ
Đòng đòng bên này nỗi nhớ thương

Ngày đi ta ngỡ là vĩnh biệt
Đất khóc rung rung - đất đổi màu
Áo bạc - chân cùn - thân chiến bại
Bỏ đời khanh tướng lại đằng sau

Ngày mẹ sinh - đâu muốn con phiêu bạt
Không dạy con mình: ham biển bỏ sông
Oan khiên kéo về - Quê đại nạn
Đành đoạn ra đi - Triệu tấm lòng

Lưu ly thấm thía tình non nước
Ừ! phận mây trôi - nắng bên đường!
Nắng ngày xưa, hay hồn ta năm cũ?
Lòng chỉ nhớ về mỗi cốc hương

Ta nay ngựa già xa chiến địa
Vó mồn dặm mới - đã qua sông
Mang danh bại trận - đi lánh nạn
Chẳng lẽ đi luôn chữ "tang bồng"?

Vẫn biết ngày đi không trở lại
Hẹn ngày tái xuất - mã yên đề
Hẹn ngày tiếng trẻ vang đồng nội
Tức tốc ta về lại cố quê

Ta về gói ghém yêu thương lại
Trải chiếu ngâm thơ ngóng thanh bình
Ra mộ thắp hương đồng đội cũ
Mở lòng hoài niệm thuở đao binh
California 2000

Hà Thân, Ngày Về

HÀ THÂN - NGÀY VỀ

Mến tặng những người con Hà Thân-An Hải

Quê ta cạnh sông Hàn-Thái bình dương bao bọc
Chân gác Sơn chà - đầu gối Ngũ hành sơn
An hải - Hà thân - nơi ta cất rôn
Tuổi thơ ta: An thị - An đồn

Bởi đời không dung - ta phiêu bạt
Đoạn đành ta chịu - buổi xa quê
Mười lăm năm làm tên thất thổ
An hải ơi! nay ta trở về

Ta về - đứng bên này Đà Nẵng
Nhìn sông - nhìn nước chảy mang mang
Hai lăm năm! Mây trắng bay qua núi
Người cũng chia ly - những ngã đường

Ta về - vắng ta về thật
Đâu phải mộng du - chẳng phải mơ
Đứng bên này sông nhìn qua cố xứ
Đúng là An nhơn - còn Chúa - nhà thờ

Chiếc cầu Đen An đồn thuở ấy
Thay cầu treo bắc qua sông Hàn
Còn đâu nữa - em ơi! đêm trăng mộng
Trên đò tình - em đưa ta qua sông

Ta về - người xưa nay trở lại
An hải bây giờ - đã đổi thay
Còn nhận ra ta - con của Mẹ ?
Giọt máu Hà thân của năm nào

An đồn - An tân nay khác lạ
Chỉ có cây me - đứng u buồn
Miếu xóm ngôi yên nhìn dàu biển
Còn ai hương khói nhớ Cha Ông?

Phải ghé An thuần thăm bạn cũ
Rồi ra An hóa ngắm rớ sông
An vĩnh cũng gần đi cho trọn
Nhưng đất đổi ngôi người cũ phương nào!

Chân ta dẫm những nơi thơ ấu
Cùng bạn bè tát cá - bắn bi
An mỹ An cư bạn đời lữ khữ
Kẻ mất người còn già khộm còn ai!

Ta thăm hỏi từng đoạn đời ruột thịt
Từng ngôi nhà tranh, mảnh ruộng bỏ hoang
Từng chú trâu già - o mèo - cậu chó
Từng chút thân yêu - từng nỗi đau buồn

Chân ấm trên đường làng quen thuộc
Chan chứa lòng ta - những dấu xưa
An hải bây giờ - thay da mặt
An hải ngày xưa - trong tim ta

Ta đứng ngã năm nhìn người xuôi ngược
Ngóng về An thượng - nhớ An trung
Bỗng nhớ An hòa phơi khoai cát nắng
Giữa quê hương ta lạc lõng vô cùng.

Cali, 2001

*Hà thân : quê hương của tác giả, tên từ thời Pháp thuộc tức là làng An hải bây giờ, thuộc quận 3 (Sơn Trà)
TP Đà Nẵng VN*

Mai Em Có Về Tân Thái

Mai, em có về Tân Thái,
cho anh nhắn gởi lời thăm.
Đã lâu, tin trí nhớ không làm,
Tân Thái quê em, sáng chiều cá biển.

Em về, vô ngã Ba Hương nho cho tiện,
qua cầu Tư chỉ cũng gần.
Anh bên này, sao khỏi băng khuâng.
Nắng gió năm xưa, cùng em trò chuyện.

Cát vàng bu chân, mơn man quyến luyến,
mừng người xưa về cố lý thân yêu.

Em và quê như sáng với chiều,
như chân với cát biển dính hoài tới lớn.

Ngày xưa, em chưa biết gì đau đớn,
ngày nay, em buồn bã ly hương.
Mai, em có về Tân Thái,
nhớ ghé thăm An hải quê anh.

Bỏ nước ra đi, nghìn vạn đoạn đành,
em nói hộ những lời anh nhắn gửi.
Ở đây buồn, nhớ quê quá đỗi,
có em về, anh cũng nguôi ngoai.

Em về, nhớ qua lại bên phà,
gặp người quen, nói hộ anh lời chào hỏi.
Cám ơn em, lần chia tay vẫy gọi,
để anh yên lòng, nhắn gửi chút tình quê.

Mai em về, quê hương mắm cá,
anh gửi lời thăm cá nục, cá cơm.
Cá hồ, cá thu anh ưng nhất cá cơm mòm,
nấu canh rau khoai, húp ngon chi lạ.

Dân làng quê em, thương nghề đánh cá,
thích phiêu lưu, trời rộng biển khơi.
Sóng gió, trùng dương là những bạn đời,
mảnh áo, miếng cơm coi thường số mạng.

Anh yêu những mảnh đời hiểm nguy không nản,
vật lộn phong ba, tiếp sức đô thành.
Mai này, em có thành danh,
phải nhớ về thăm nơi chôn nhau Tân thái.

Trong đó, có anh, người lân bang An hải,
thương quê em, như khúc ruột của mình.
Cali, San Jose, Jan 2000

An Hải

Lâu lắm không về An hải
Nằm nghe kim cổ giao mùa
Ra đi vạn bất đắc dĩ
Lẽ đời chưa biết thắng thua

An hải mồ cha mà mẹ
Hương tàn mộ địa héo hon

Chừ ta như người bất hiểu
10 năm sầu cháy trong hồn

An hải bạn bè chết trận
Tù đày - chết núi chết sông
Ta đi - chân cùn áo rách
10 năm lòng thẹn tang bồng

10 năm không về quê mẹ
Nhớ thương An Mỹ- An Trung
Em về làm dâu Đà Nẵng
Là ngày mưa lạnh vô cùng

Nhớ ngày cùng em trốn học
Rủ nhau tắm biển bơi sông
Rủ ra "cầu đen" trò chuyện
Rủ nhau làm vợ làm chồng

Quê nhà in sâu ký ức
Lòng ta An hải - An đồn
Cây me đứng che cổ miếu
Quê buồn me cũng héo hon

Nhớ xưa lên non đốn củi
Cùng em leo núi Sơn trà
Nghĩ đời cực ơi là cực
Một thời kỷ niệm xót xa

Nhớ ngày ta đi Tiên Lãnh
Là ngày An hải hiu hiu
Là ngày em ôm con khóc
Ngày đi trời đất tiêu điều

An hải đình làng cây xọp
Vỗ về tuổi trẻ của tôi
Trưa hè bóng cây im mát
Nằm nghe cu gáy bồi hồi

An hải biển sông tôm cá
Chở về Vĩnh Điện - Miếu bông
Chở qua chợ Hàn chợ Mới
Chở đi cho thỏa tấm lòng

An hải em còn nhỏ lệ
Những ngày nắng hạ mưa đông
Trái tim - yêu người độ lượng

Mà không nên vợ thành chồng

An hải giờ này còn thức
Có nghe sóng vỗ Mỹ Khê
Chân ai thơm mùi cát biển
Lòng ta thao thức muốn về

An hải muôn đời vẫn vậy
Năm dài bên biển bên sông
Năm nghe sông Hàn than thở
Từ khi bộ đội về làng

An hải bến đò An thị
Có còn những chuyền đò ngang
Có còn em ca vọng cổ
Buồn như bỏ súng tan hàng

Vẫn biết luyện lưu thêm khổ
Làm sao không nhớ nước non
10 năm quê hương đừng trách
Người đi như kẻ mất hồn.

Cali 1999

Đà Lạt Em Oi Anh Nhớ Quá

Ta bỏ người tình đi quá lâu,
ta đi - nước vẫn chảy qua cầu.
"Xuân Hương" - "Than thở" đừng chờ nữa,
nếu có về chăng - sẽ rất lâu.

Đà Lạt trời ơi! Ngôi trường Mẹ,
năm tháng rêu phong trọn kiếp chờ.
Mẹ đứng trông con - thương mệnh nước,
kiếm cung chưa trọn - đoạn đường tơ.

Đà Lạt- mẹ ta trường Võ Bị,
có bạn đời ta "Vũ Đình Trường".
Còn tiếng cười xưa nơi "phạn điếm"?
Có vậy mà ta mãi vẫn vương.

Vấn vương những ngày đầu đời lính,
Sáng sủng trên vai- mặt trời chào.
"Đường trường xa" Một hai ba bốn,
Tình em - anh mang theo ba lô.

Đà lạt những đêm phạt dã chiến,
những đêm lồng ngực đập liên thanh.
Em ở xa có nghe anh thờ:
Hay tưởng anh nằm đọc thư tình.

Cũng em -Bùi thị Xuân áo tím,
đã có lần ta, trộm si mê.
Con phố nhỏ đường vòng đưa lối,
Đủ ngăn ngơ - quên cả đường về.

Chính em, con nai vàng Đà lạt,
làm bao anh Võ bị thần thờ.
Ta đâu phải nai vàng chính hiệu.
Ngày ra trường - bịn rịn - vu vơ!

Đà lạt em ơi! thơ mộng quá,
cõi tình nồng - lính trận nữ sinh.
Rừng đây hoa pensée rục tím,
nhuộm chín trái tim kẻ đa tình.

Rừng ái ân bao nhiêu lá rụng?
Bấy nhiêu tình lệ đổ nơi đây.
Ta đi rồi lá xưa còn rụng,
lấp dấu chân yêu, chôn kín cuộc tình.

Đà lạt đâu ngờ ta mất nhau,
hai ta dù chung quả địa cầu;
dù chung năm tháng trời - trăng - gió.
Sao mãi bên lòng những nỗi đau.

Đà lạt em ơi! anh nhớ quá,
nhớ ngôi trường Mẹ đứng chên vên.
Ngàn năm trên đỉnh sương mù ấy,
Ai có còn thương tiếng đá rên...?

Đà lạt bây giờ ta xa quá,
nửa vòng trái đất - một đời mơ.
Hẹn ngày về giang tay ôm Mẹ,
lên ngọn "Lâm Viên" ngắm sương mờ.

Đà Lạt - thế là ta mất nước,
cũng đành liên lụy mất cả em.
Thù cũ năm xưa sờ sờ đó,
em sẽ còn nghe tiếng súng rên.

Em Mang Theo Chi Những Nỗi Buồn

Buổi tối mỗi lần ta đi ngủ
Một ngày qua lá rụng rơi đầy
Vẫn biết trăm năm đời ngắn ngủi
Mười năm xa xứ lại dài thay!
Sáng gỡ lịch 14 âm bên Mỹ
Việt Nam ta đứng đêm trăng rằm
Em đi chùa tâm thành vái lạy
Mười phương chư Phật - độ quê hương
Ta - quê người - tháng ngày lạ lẫm
Người thân quen rời rạc - xa gần
Đêm mơ - ngôi bên hiên trăng cũ
Trái lòng - thơ rượu - với cố nhân
Nhớ đêm ra đi - trăng buồn đã dưới
Văng vặc bên đường - lá trái bâng khuâng
Ta biệt quê nhà - làm tên trốn chạy
Quê hương ơi! ta ngoái lại bao lần!
Giờ nghe cô Việt Nam nhà cạnh
Hát ru con đặc sệt giọng quê
Em mang tiếng Quảng qua xứ Mỹ
Em mang theo chi những nỗi buồn
Làm sao quên được ngày thơ ấu
Mẹ múm cơm con, miệng ơi à
Ta lớn lên theo tiếng gà cục tác
Bìm bịp kêu chiều - nhớ lại ruột đau
Làm sao quên được ngày oan nghiệt
Mỗi lần nhớ lại nhói tim gan
Hỡi ơi! ngay cả thân chiến mã
Quy chân - khóc thảm - buổi tan hàng
Cali, 1999

Tháng Chạp Về Cali, Mời Anh Chén Rượu

Tháng chạp trời mưa lê thê
Mưa dầm ướt cả lối về Cali
Mưa từ dưới đất mưa lên
Hay trên mưa xuống - ướt thêm nỗi buồn
Em về chắc sẽ ở luôn
Đi đi lại lại - làm buồn lòng anh
Cali mây trắng xây thành
Chút sương khói ấy- tình mình xót xa
Nè anh - nên quên đàn bà
Chuồn vô khổ lụy - buông ra thì buồn
Tùy anh - đi hay ở luôn
Chỉ sợ anh buồn - khi em bay xa
Rượu đây em rót cho mà

Nâng ly tống biệt - cỡi tà tà dương
Uống anh - để quên thiên đường
Hạnh phúc cũng vậy - thế lương vô cùng!
Anh ơi! uống cho nào nùng
Có em uống với - uống chung nỗi lòng
Mặc cho thế sự cong cong
Sá gì chút bụi - bận lòng hai ta
Uống anh - trời đã chiều tà
Còn mình bóng xế - ngày qua vô thường
Lần này - em chắc ở luôn
Anh yên tâm nhé - hết buồn - nhớ em
Thơ anh - chữ nghĩa ướt mềm
Bỏ lơ thi tội - đọc lên bỗng buồn...
Cali, Dec 2000

Lời Cho Washington DC

Thân tặng các bạn K19 ở WA.D.C.

Đi hoài già nửa đời thắm mệt
Chiều mòn chân dừng lại quê người
Chào Washington D.C. thủ đô hoa lệ
Cho ta dừng chân nghỉ lại vài đêm
Một vài đêm thôi rồi đi trở lại
Có phiền không - em sẵn từ tâm
Em cứ se sua - lâu cao - phố đẹp
Ta biết từ lâu - căn bệnh kẻ giàu
Ta qua đây cốt thăm bằng hữu
Những người lính trận bỏ nước đi
Tha hương gom lại về đây sống
Mừng gặp cố nhân - mừng vô cùng
Rượu âm tương phùng đêm đất khách
Chuyện xưa rả rích lúc môi mềm
Đà Lạt một thời em yêu lính
Hết thời đất khách còn mê em
Ta đi giữa đêm Hoa Thịnh Đốn
Trái tim gởi trên dòng Potomas
Hai bên ta Ngũ Giác Đài - Nhà Trắng
Giữa hoa đăng - ta kẻ mất quê nhà
San Jose - mai ta về lại
Cali nắng ấm - ngày cuối đông
Washington D.C. - xin tạm biệt
Chớ níu chân ta - kẻ phiêu bồng
Washington D.C., Dec.1998

Một Khoảng Trời Đà Nẵng Của Tôi

Đà nắng của tôi bây giờ chắc vẫn
Mây trắng còn bay trên sông Hàn
Còn núi Sơn Trà - còn trời đất đất cũ
Còn tiếng rao hàng trên bến sông khuya?
Thành phố muôn đời nằm bên biển nước
Gió sông thổi mát đến tận Cầu Vòng
Em từ Hồng Đức tan trường bước vội
Em tan trường về - gió nổi bên sông
Đà nắng rứa hoài chẳng gì khác lạ
Vẫn mắm Nam ô bày bán chợ Cồn
Cá tôm quận Ba - gánh về Chợ Mới
Ngon bữa cơm chiều rau cải Hòa Vang
Nhớ xưa Đà Nẵng tôi về phép
Ghé ngã Năm nhâm ly sâm bổ lường
Tạt quán Bà Đào - ăn tô bún Huế
Húp nước xương bò - ngọt xót quê hương
Đà nắng và em - làm sao quên được
Giờ thấy ngã tư - đủ nhớ chợ Cồn
Có còn bụi bay - bến xe liên tỉnh
Còn vắng tiếng người - chạy loạn năm xưa!
Đà nắng của tôi bây giờ như vậy
Em đã về thăm - cũng biết quá rồi
Bên kia sông lâu cao lên lớp lớp
Che khuất quê nghèo - An hải của tôi
Nay bên trời nhớ dòng sông quê
Mẹ Tiếc tuổi thơ đi không hết quê mình
Đâu nghĩ đến - chuyện chân trời góc biển
Đâu nghĩ ngày - thất thổ điều linh!

Một Cõi Xa Xăm Rất Ngậm Ngùi

Tương nhớ NT Nguyễn Đình Bảo K14 Mến tặng NT Mễ K18 - Tô phạm Liệu- Đoàn Phương Hải K19 (TG Góc biển chân trời)- Các chiến sĩ QLVNCH đã tử thủ Charlie.

"Vượt đại dương muôn trùng sóng nước
Theo gió bay ngang dọc địa cầu"
Nhớ Chupao đỉnh đồi gió hú
Hồn về Tân Cảnh hay về đâu?

Bay về đâu những hồn tử sĩ
Tấm lòng Thục Đế khóc núi sông
Những kẻ sinh ra thời máu lửa
Đời đã cưu mang chữ tang bồng

Kontum bốc hơi mùi tử biệt
Máu đỏ ngàu trên dòng Dapta
Xác ta - xác địch bên sông lạnh

Kinh Kha một đi chẳng trở về

Không về là hết đời ngang dọc
Hào khí bùng lên hồng sử ca
Khăn tang quân trắng trời đô thị
Tang tóc lòng ai - giữa quan hà!

Tang tóc lòng ta nơi chiến địa
Lẽ nào hào hớn bỏ ta đi!
Chiến tranh! Ừ nhi - vô tình quá
Đề lại nhân gian - những nỗi buồn
Về đây sống ngày tàn tháng lụn
Cầm ly rượu nhạt - nhớ anh em
Nhớ mây giăng thấp qua khe núi
Bom đạn liên tu chụp lên đầu
Về đây chạnh nhớ đôi nhớ núi
Nhớ về Tân Cảnh - nhớ Pleiku
Charlie - có nghĩa là ly biệt
Một cõi xa xăm - rất ngậm ngùi

San Jose, 2000

**Vượt đại...địa cầu": Góc biển chân trời của Đoàn Phương Hải *Chupao, Tân Cảnh, Dapta": Những địa danh-sông gần Charlie*

Em Oi Đói Vốn Đoạn Trường

Mai kia- ta sẽ trở về.
Dầu sông hết nước - dầu đê lở bờ.
Ta về - về thật hay mơ.
Vườn cau lá rụng - em chờ lâu nay.
Ta về sông núi có hay?
Người xưa trở lại - sau ngày biên dâu.
Ta về tóc bạc mái đầu.
Cúi hôn miếng đất chôn nhau của mình.
Vô tình - trời đất lặng thinh.
Như chim hoàng hạc - nghĩ mình mà đau.
Ta về biết có còn nhau.
Vàng trắng cổ lụy - ngả màu tháng năm.
Chiến tranh lột ố ai nằm.
Mà người năm cũ xa xăm vô cùng.
Ta về mây vẫn trắng bay.
Còn ta chưa hết - những ngày lưu vong.
Ta về - tổ quốc còn đau.
Nước non vẫn vậy, vẫn màu tang thương.
Em ơi! Đói vốn đoạn trường
Cõi xưa đã rụng - vẫn vương thêm buồn.
Ta về - ngựa cũ qua truông.
Soãi chân thổ mộ - bước buồn trăm năm.

Quê hương! Mảnh đất - mẹ nằm.
Tha hương! Nhớ quá về thăm cho cùng.
Ta về - gom hết - nhớ nhung.
Đem san sẻ lại cho từng nỗi đau.

Ngày Đến Nevada

thăm thành phố không ngủ

Nevada - ta đến thăm bạn
Đúng ngày thứ 1905 ta tạm trú ở Hoa Kỳ
Ta đến đây - vạn bất đắc dĩ
Đâu ngại tốn tiền - đâu ngại chuyến đi

Vội dạo quanh phố phường cho biết
Vì chiều nay ta ghé lại Reno
Đêm nay ta phải thăm sông bạc
Ném chút đồ đen đâu có dễ nào

Reno-thành phố không ngủ
Rực rỡ đèn hoa - phố xá nguy nga
Đường Sierra St - dẫn ta về khách sạn
Hilton Hamingo - đang chờ ta kia

Ta làm thủ tục về phòng trọ
Tắm rửa - cạo râu - lo xuất quân
Ta tìm cái máy - rẽ tiền nhất
Kéo cho đã tay - nhẹ túi tiền

Phải đổi chỗ lấy hên -qua nơi khác
Ta chọn bàn cô gái Việt chia bài
Cô nói tiếng Mỹ - ưng làm người lạ
Cũng chẳng cần - biết ta là ai

Cô Việt Nam chia bài má môi đỏ loét
Đứng giao hàng tay lẹ như tên
Đôi mắt sáng liếc nhanh như điện
Đâu còn lệ đầm lúc ra đi!

Cô Mỹ đen bung khay mời nước
Chiếc váy thật cao - miệng cười điệu
Liếc mắt đưa tình đi quanh quẹo
Lòng ta trăm năm - nhớ Thúy Kiều

Reno đã cho ta nhiều vị
Điểm tâm Hilton - ăn tối Eldorado
Đem nướng tiền các Casino mời mọc

Bù lại ngày đêm hồng học đi cà

Reno - một cõi rung rung lạnh
Đất níu chân người - rảo bước mông lung
Tuyết trắng xóa reo vui mời gọi
Lòng xuyên sao như "đêm Thánh vô cùng"

Ta qua đây cốt chơi cho biết
Chẳng phải đỏ đen - chẳng máu bạc cờ
Ta đi cho hết ngày tóc bạc
Đâu định giang hồ - đâu định viết thơ

Reno - ta biết em không ngủ
Nối kết hoa đăng để đón ta về
Em biết cách - mở lòng khách lạ
Ai cũng vui vậy - chẳng tính thiệt hơn

Reno - mai ta tạm biệt
Ở với nhau chừng đó cũng vừa
Cám ơn em chuộng chịu ta rất mực
Để chi chừng khuấy khoả được nỗi đau.
Nevada, Reno Nov. 26, 1999

Lời Người Làm Cỏ

Thân tặng những bạn, đời làm cỏ

Buổi sáng anh dậy, mặt trời chưa dậy
Vội vàng châm điều thuốc ra đi
Vội vã nhân ga, tăng tốc độ
Chạy đuổi gian nan, xua bỏ xuân thì

Anh đi làm cỏ cùng người cố xứ
Là người Việt Nam ở Mỹ lâu năm
Y là chủ, y là ông Boss
Nên lời ra, uy lực vô cùng

Chủ chê anh, yếu thua anh Mẽ
Chủ không la, chỉ trách chậm rì
Anh biết mình già, nên cười mỉa
Ngày chủ già, chủ cũng như anh

Anh đi cắt cỏ, trên xứ Mỹ
Hốt rác, triêm cây, quang đãng cửa nhà
Những ngón tay thơ, những ngày cầm súng
Nay đã đôi nghề, làm sạch quê ai!

Xưa, đạp xe thò trên đất Mẹ

Nay, đi cắt cỏ ở quê người
Mồ hôi anh giao tình với đất
Đất nước nào không cõ người ta

Cô Mỹ đen nhìn anh cười mỉm
Anh nhanh mồm cười trả hi! Hi!
Xin cảm ơn nụ cười em khuyến khích
Dẫu vô duyên cũng bổ ích lúc này

Chẳng lẽ qua đây nhìn trời, nhìn đất
Cứ sống như ai - cho biết đủ nghề
Nên phải cày - phải đi cắt cỏ
Tiền phòng - trăm thứ - nhiều khê

Anh đi làm cỏ trên xứ Mỹ
Làm sạch sân vườn - cho đẹp quê ai
Làm sao sạch - những tàn dư thế kỷ
Sao dương gian-rác rớm còn hoài...
Cali 1996

Lời Tình

Kỷ niệm ngày gặp lại Bích

Bao giờ mới gặp lại em,
vàng trắng đã khuyết, bên thêm thời gian.
Tám năm lỡ một cung đàn,
dây xưa còn vọng, lời than tan tình.
Đâu ngờ, gặp lại hờ mình,
oan khiên chưa dứt nên tình còn đây.
Chia ly bỗng chợt sum vầy,
mừng hơn ngày cưới, đông tây của người.
Đoàn viên sao em chẳng cười.
Lệ trào khoe mắt, hồ người giữa đời.
Anh một nơi, em một nơi,
hai phương cách biệt, đến thời gặp nhau.
Đến thời, tóc đã đổi màu,
đến thời nhật nguyệt trước sau trọn tình.
Đến thời, trái đất lặng thinh,
năm nghe hơi thở, chúng mình yêu nhau.
Tạ ơn, thiên địa nhiệm màu,
cho em nối lại nhịp cầu với anh.
Đổi đời, ta bỏ kinh thành,
tình muôn năm cũ, thành tình lưu vong.

Cupertino, March 09, 98

Tết Tây, Về Modesto Uống Rượu

Cho Thu Giao-Quang-Phúc-bạn tù Tiên Cảnh QNĐN

Nhớ bạn hơn nhớ những người bạn
Nên ba người lên xe ra đi
Mắt môi ngời sáng như xung trận
Mưa bay bay, tron vó ngựa bôn hành

Đường xa hơn đường qua Tây Trúc
Tam Tạng thỉnh kinh vất vả trăm chiều
Ta đi tìm bạn nâng cốc rượu
Thiên lý hề! Dẫu khổ bao nhiêu

Ta đi Modesto - ta đi Modesto
Gió mưa, bão lụt, cũng chẳng sao
Xe phi nước đại trên xa lộ
Đường càng xa, lòng càng nao nao

Lòng bạn như lòng xưa Sử Tiên
Sẵn bao la, từ buổi ra tù
Nên gặp lúc tương phùng đất khách
Cạn chén hồ trường, thơ rượu ngả nghiêng

Xưa uống rượu gạo, đi nghiêng ngửa
Nay vài lon bia, cũng ngửa nghiêng
Bù sót quê nhà thân khôn cực
Mấy chúng ta - có đủ ấm tình tù?

Modesto -ê hề - đêm mưa - rượu
Đã đến hồi vầy cuộc lưu linh
Bạn bè hiu hắt dăm ba đứa
Trỗi nhạc hòa ca - "Tiên lãnh biệt hành"

Lòng đã trải trên hiên đời lưu lạc
Nay ngủ Modesto, mai thức San Jose
Quàng tay ôm bạn, khuya tỉnh giấc
Bàng hoàng quay quắt - nhớ quê xa

Nhớ quê xa, nhưng không về được
Tầm gởi thân đau, sống cõi người
Mịt mù - thương gió đông tháng chạp
Mơ màng - cố xứ - tết về chưa?

Modesto, CA

Xuân Nào Xuân Này

Mùa Xuân
nhắm rượu với em

Chút tình
thiên cổ
đủ mềm ruột gan
Xuân nào
chiến mã tan hàng!
Xuân nay
Nâng chén
Đau ran cõi lòng...!

Chiều Milpitas

Kỷ niệm chiều nhà Trương Khương

Chiều Milpitas, buồn như Đà Lạt
Đà Lạt ngày xưa, nhớ ngẩn ngơ
Quê nhà - còn nợ - chưa trả được
Thêm thẹn - lòng đau - nỗi quê người

Quê người, tạm ẩn ngày lưu lạc
Ngày xuống - sầu lên - buổi chia xa
Hồi ly rượu đế, ta nhớ quá
Chiều em mua, anh uống ở quê nhà

Chiều Milpitas, chiều Cali Bắc
Nắng bên trời vàng đường Calaveras
Ở đó có freeway ta về chốn trọ
Đêm đêm quay quắt nhớ quê nhà

Milpitas ơi, ta là khách lạ
Có nỗi niềm riêng lúc chiều tà
Bước viễn du vẫn mơ về cố quốc
Chiều quê người rười rượi bóng mây xa

Ngày rụng rơi rồi, tà huy Bắc Mỹ
Chiều qua đi hon héo cuộc tình nồng
Em Việt Nam - quê hương - dặm ruổi
Anh bên này - cô quạnh - mệnh mông

Chiều đây buồn - quạnh quẽ núi mây
Rung rung lòng ta ở phương này
Thuốc thơm, bia rượu, tình bè bạn
Mà vẫn buồn hiu "em có hay?"

Milpitas, Aug.97

Nhìn Em Lại Nhớ Non Sông

Nhìn em lại nhớ

non sông
Trong đôi mắt biếc
xanh trong bầu trời
Môi em
Mộng đỏ à ơi
Mẹ ru con ngủ
những lời năm xưa
Má em
Trắng mướt hạt mưa
Đồng xanh bát ngát
Gió đưa thu về
Tình em
là cả trời quê
Trải dài thương nhớ
Ngày về - gần hơn.

Chén Phong Trần

Chén rượu quý mời tay lận đận
Khách phong ba - cụng chén phong trần
Mai này hồ đê đâu gặp lại
Nhớ bạn bè hơn nhớ tình nhân

Bởi đời thế nào rồi cũng qua
Uống nhanh không khéo bóng chiều sa
Ta đi từ độ đời đang mạt
Em buồn - thơ rụng - giữa bao la

Xa Mù Phương Đông

Gặp nhau giữa chốn trời mây
Ngày mai biết có sum vầy hay không
Nâng ly hề! Nhớ tang bồng
Nhớ ngày hò thi - sắc không - vô thường
Một lần đã ném tang thương
Một lần đủ thấm đoạn trường nghìn thu
Quê phương đông - vẫn xa mù
Vẫn câu chuyện cũ - mà thu mất mình
Em buồn - trời đất lặng thinh
Ta buồn - em khóc phận mình lưu vong

Bất Hạnh Không Ngờ

Tưởng nhớ anh hồn liệt sĩ Vị quốc vong thân 30-4-75

30 tháng tư - 30 tháng tư đen
Ngày thiên địa báo điềm lành dữ
Ngày dân Việt bị dồn bức tử
Mảnh dư đồ loang loáng một màu tang

30 tháng tư - 30 tháng tư đau
Ngày Quốc nạn cũng là quốc hận
Ngày toàn dân lâm than - lặn đạn
Mỗi con người nhận lãnh một oan khiên

28 năm rồi - 30 tháng tư
Ta thấp nén hương - nhớ người tiết tháo
Vị quốc vong thân - xem đời hư ảo
Hồn có bay về - như vạc kêu khuya!

Không bao giờ quên 30 tháng tư
Người người quốc gia lên đường tù tội
Cả miền Nam - toàn tên tội lỗi?
Học tập cho chừa - cho biết khôn ngu!

30 tháng tư - đoạn từ khúc ruột
Triệu - triệu người - vượt thoát lưu ly
Hai hàng lệ chảy - ôi thâm nhục
Bỏ nước ra đi - kiếm gậy, gươm lia

30 tháng tư vẫn ngày quốc tang
Đời phân chia - rã ghé tan đàn
Non nước tiền nhân, nhuộm màu đỏ loét
Muốn giận đất trời vầy cuộc đa đoan

28 năm buồn, vời trông cố thổ
Một cõi giang sơn - một cõi đời nhau
Muối xót lòng chung - ai cũng mặn
Bên này trái đất - mọi mồn đau

30 tháng tư, bao giờ vĩnh biệt?
Sao mãi trong tim những kẻ lưu đày
Đã quá đau lòng những thân tâm gửi
Bất hạnh không ngờ trong mỗi chúng ta.

Về Garland, Gặp Bạn Tù

*Thân tặng các bạn tù Nhà Ri-Tiên Lãnh
và Quý NT, bạn tù trên toàn đất nước sau 75*

Tháng 6 - hẹn nhau về Garland
Bỗng dưng quay quắt - nhớ xa gần
Hào sĩ đếm tay - còn bao kẻ

Mỗi bạn tù - là mỗi cố nhân
Cố nhân ra tù - quen sinh tử
Xổ lòng bay biệt - cõi âm
Đưa ra sông biển - theo sóng bạc
Chừ nhắc đến nhau - bỗng mịt mù
Mịt mù Tiên Lãnh - tù không tội
Lao động khổ sai- thấy quan tài
Qua đây tất bật - đời cơm áo
Vào hàng đếm lại - thiếu những ai
Những bạn Việt Nam ta không kể
Và phường vá áo - để ngoài tai
Còn ai tù tội - sao chưa đến
Rượu mời - bạn gọi ngày tàn phai!
Ngày tàn phai rồi - thân chiến bại
Quê hương trong mắt kẻ lưu đày
Máu tim còn rỉ - ngày bức tử
Quê mình - quê họ - buồn vậy thay!
Tiên Lãnh gió mưa đi vác củi
Chuyển gỗ trèo non máu đỏ vai
Phải gắng lết đi - như thân Chúa
Làm người - làm Chúa - chuyện trần ai!
Người tắm máu đỉnh thơm Thánh Giá
Bọn ta xương thịt nát trong tù
Mỗi lần nhớ lại lòng đau xé
Một ngày tù - tại ngoại thiên thu
Tiên Lãnh gọi ta đi phát rẫy
Tai nghe bìm bịp gọi kêu chiều
Tiếng chim gọi bạn buồn não nuột
Nhớ nhà ruột thắt -biết bao nhiêu
Tiên Lãnh - ngày đi như vĩnh biệt
Bạn bè gục chết giữa thâm u
Em và Mẹ đợi trong tuyệt vọng
Trời đất mang mang - một nỗi sầu
Chuyện tù - Nam Bắc - dài mút chỉ
Có người kể mãi vẫn chưa xong
Thôi hãy nâng ly - mừng tái ngộ
Rượu âm đời nhau - những tấm lòng
Những tấm lòng thiếu nhau không được
Trải tình bằng hữu giữa Garland
Uống cho tới bến - ôm nhau ngủ
Ôm nỗi đau xưa-giữa quê người
Garland, TX, June 15,2002

Denver, Thành Phố Cao Minh

*Cho ngày họp mặt anh em nhà Ri-
Trại tù Tiên Lãnh QNĐN - Denver-Colorado*

Colorado, trời đầu thu, anh cuối thu
Hai ta đời lắm tấm sương mù
Đêm lạnh, ngày buồn như Đà Lạt
Ôi! Quê nhà, Buôn mê thuật, Pleiku!

Colorado, ngày tháng bình yên
Thành phố có em, thành phố hiền
Anh đi cho hết ngày tóc bạc
Mừng địa cầu, còn những niềm vui

Denver, thành phố Cao Minh
Thành phố vừa xinh, lại có tình
Ta rủ nhau về hâm kỷ niệm
Hâm đời tù tội, chắc khó quên

Dẫu thế nào, cũng về Denver
Về gặp anh em, kịp mùa mưa
Lá rụng vô thường, đời lác đác
Rượu chờ ta, trời đất chờ ta

Về Colorado, thăm Denver
Chờ nghe điểm danh, tên tuổi bạn xưa
Nhìn mặt cụng ly, cười ha hả
Xem đời như gió, ta như mây

Ngày Colorado, đêm Denver
Rượu sắp hàng hàng, chờ những ai
Bằng hữu chí tình thăm cho trọn
Mỏi gối đời đau, cũng ráng tìm

Về Denver, đêm...đêm, say...say
Rượu tắm mát, lòng ta xưa nay
Nhớ xưa chuyển gỗ, đi xuyên núi
Nay rượu tràn tay, quyết đổ đèo

Từng đến Washinton, Newyork, Dallas
Thế kỷ lên đường, người đi cùng khắp
Hôm nay ta về Colorado
Bao năm trời! rượu đợi ...mời...vô
Oct.2004

San Jose Tình Ấm Môi Hôn

San Jose, tình ấm môi hôn
Thành phố có em, nên có hôn
Kẻ đến, lòng như, ung ở lại

Người về, bịn rịn, biếng dờn chân

San Jose, ngày âm -đệm êm
Về đây trái tim mình rất mềm
Về để thăm người, bao năm biệt
Chim về mách lẻo, báo tin vui

San Jose, trời đất của riêng
Chiều có chút mưa, chiều rất hiền
Tình níu chân người, mưa níu áo.
Em về, ở lại - níu tình ai?

San Jose, café xinh xinh
Ghé uống một ly, ghiền nhạc tình
Em Việt Nam buồn như tiếng hát
Anh thả hồn về chốn thân thương.

San Jose, tình âm môi ai.
Hình như có tiếng đêm thở dài.
Tiếng thở nghe hoài như định mệnh
Anh vòng vòng phố vắng tìm ai!

San Jose, tình ấy luôn luôn
Đêm nghe tiếng mưa đêm rất buồn.
Anh nhớ rồi, môi ai lâu lắm
Đêm có nỗi buồn, đêm dễ thương

San Jose, tình anh mang theo
Nhiều đêm, nhớ tiếng ngựa qua đèo
Sực ngấm phận mình, thân lạc xứ
Anh, với vui buồn, ly rượu khuya.
San Jose

Thơ Nguyễn Đông Giang Dòng Sông Ra Biển U Trầm

THÁI TÚ HẠP

Từ khi chúng tôi đến định cư tại Los Angeles, nhìn trên bản đồ thấy có dòng sông San Gabriel, chúng tôi tưởng tượng chắc thơ mộng không kém như sông Hương, sông Đà và sông Thu Bồn của quê hương mình. Nhưng càng ngày chúng tôi khám phá ra thực tế dòng sông San Gabriel đã cạn khô từ bao giờ, đã biến thành công rãnh thoát nước vào những mùa mưa thác lũ. Chúng tôi vốn yêu những dòng sông từ thuở ấu thơ. Sông như người tình thủy chung. Vì ở mỗi dòng sông, chúng tôi khám phá ra mọi chuyện, từ triết lý nhân sinh quan đến nguồn cảm hứng thi ca nghệ thuật tuyệt vời.

Thiếu dòng sông là thiếu tất cả.

Thuở ấu thơ bơi lội trong dòng sông quê hương, chỉ biết Thu Bồn mơ hồ qua sử liệu địa lý, ghi nhận ngọn nguồn phát xuất từ ngọn đỉnh Hòn Kẽm Đá Dừng trên dãy Trường Sơn mịt mù thăm thẳm.

Sông Hồng từ non cao ngút ngàn sơn lâm Trung Quốc. Cửu Long băng qua trùng điệp đỉnh trời Tây Tạng mù xa. Chúng ta chỉ đơn giản ôm ấp mãi trong lòng những tên núi tên sông khép kín trong lũy tre làng, có hay chăng những dòng sông đã biết nguồn bô đất, hợp mặt tao phùng ngoài biển khơi bát ngát từ mấy nghìn năm. Lớn lên va chạm với đời đầy nhiễu nhương hư ảo. Đôi khi thu thúc cho tâm mình tĩnh lặng, không biết mình là sông hay núi, chỉ thấy một vầng trăng quê hương ở trong tâm mình nguyên vẹn thủy chung.

Con đường lưu vong dần rồi cũng quen. Như con ngựa già gõ nhịp trên lối mòn, chẳng có gì mới lạ. Nặng chiều hắt hiu qua thềm núi mới cảm thấy mình cô đơn thềm nhớ đến vài đợt khói bay trên mái lá quê nghèo. Thềm nhớ đến dòng sông Thu Bồn thân yêu nơi cố quận.

Chợt từ một hạnh phúc bất ngờ, khi chúng tôi nhận được bản thảo tập thơ Vô Lượng Tinh Sầu của nhà thơ đồng hương Nguyễn Đông Giang - hay An Hải bên kia sông Đà Nẵng. Gần cả trăm bài thơ nhưng tâm anh vẫn quay về một hướng - như hoa hướng dương hướng về phía mặt trời - những địa danh thân yêu anh đã vực dậy từ trong tiềm thức chúng ta, những nơi chốn ruột rà thân thiết: Hà Thân, An Hải, Mỹ Khê, Đà Nẵng, Hội An, Tân Thái, Sông Hàn,..., mỗi tên gọi là vùng kỷ niệm dấu yêu của một thời mộng mơ đầy trắc ẩn ngọt ngào đắng cay.

...

*Chiều cuối năm ta lên đò qua sông
Gió thổi hiu hiu nắng úa bên lòng
An Hải ơi! Xin mừng ta trở lại
Thuở ấu thời, con ngựa già long đong
Ôi đời ta, đời buồn như mùa đông
Râu tóc hắt hiu cái rụng cái còn
Già nửa đời người dạn dày lặn dạn
Chợt nghe hồn vừa nở những nhánh bông
Có ai đợi, ta trên còn đò cuối năm
Ôi, chỉ bóng ta chao bóng nước xuôi dòng
Mặt mũi tiêu điều theo phần đời gió nổi
Cái đời buồn như nước chảy trăm năm
Thêm một mùa xuân ta già thêm một đời
Tìm phổi héo hon theo ngày tháng vô tình
Cũng gắng quay về nằm trên đất Mẹ
Chúa đã buồn nhưng ta lại buồn hơn
Đã mấy mươi năm ta hát khúc tiêu dao
Đời còn ai là bậc anh hào
Chẳng lẽ khóc cho đời mai mỉa
Chẳng lẽ cười khi thế sự lao đao
Ta cứ đứng đưng như không có gì*

*Giả bộ yêu đời như mọi
Dan diu đời ta những thơ cùng rượu
Còn nắng còn mưa nên chẳng thiết gì
Nghĩ quán nghĩ quanh thêm buồn đời thi sĩ
Hương khói nhà ai chạnh nhớ quê nhà
Thôi chào em, chào con đò năm cũ
Trôi vào xuân - ta, lòng rưng xót xa
(Ngày về, qua đò cuối năm)*

Anh mơ về thăm quê hương, bằng trí tưởng và cảm thấy lòng mình cũng vừa chùng xuống với bao nỗi xao xuyên hạnh phúc trong phút giây.
Câu thơ "Hương khói nhà ai chạnh nhớ quê nhà" của Nguyễn Đông Giang làm cho chúng tôi liên tưởng đến hai câu cuối bài thơ Hoàng Hạc Lâu của thi hào Thôi Hiệu,

..
*Nhật mộ hương quan hà xứ xứ
Yên ba giang thượng sử nhân sầu*

..
*Quê hương khuất bóng hoàng hôn
Trên sông khói sóng cho buồn lòng ai*

Tân Đà

Hơn cả ngàn năm trước, bài thơ Hoàng Hạc Lâu, bây giờ đọc lại vẫn còn mới lạ, chẳng khác như chúng ta về nỗi nhớ nhà của tâm trạng người viễn xứ tha phương.
Trước năm 1975, tên tuổi Nguyễn Đông Giang thực sự không xa lạ trong giới sinh hoạt văn học nghệ thuật, qua những tác phẩm của anh được chọn đăng trên các tạp chí Văn Học xuất bản ở Sài Gòn. Thơ của Nguyễn Đông Giang bàn bạc những nét hào sảng, ngang tàng nhưng không kém chân thật của bản chất người Quảng Nam, vẫn nguyên vẹn thủy chung, có sức truyền cảm khá mạnh mẽ:

...
*Em cứ tin - ngày mai phải đến
Anh của em - của cả mọi người
Còn cánh tay - anh còn đóng góp
Chút hơi tàn - cùng với trái tim
(Cho em từ ngày về)*

...
*Theo gió bay ngang dọc địa cầu
Nhớ Chu Pao đỉnh đồi gió hú
Hồn về Tân Cảnh hay về đâu?
Bay về đâu những hồn tử sĩ
Tám lòng Thục Đế khóc núi sông
Những kẻ sinh ra thời máu lửa
Đời đã cưu mang chữ tang bồng
Kontum bốc hơi mùi tử biệt
Máu đỏ ngầu trên dòng Dapta
Xác ta - xác địch bên sông lạnh
Kinh Kha một đi chẳng hẹn về
Không về là hết đời ngang dọc*

*Hào khí bùng lên hồng sử ca
Khăn tang quấn trắng trời đô thị
Tang tóc lòng ai - giữa quan hà
Tang tóc lòng ai nơi chiến địa
Lẽ nào hảo hán bỏ ta đi
Chiến tranh! Ừ nhi - vô tình quá
Để lại nhân gian những nỗi sầu...*

Đã có một thời anh đã lên đường chinh chiến và dâng hiến cho Tổ Quốc một bàn tay thân yêu. Trong cuộc chiến lúc nào Nguyễn Đông Giang cũng nêu cao hào khí của quân trường Võ Bị Đà Lạt, lúc nào cũng ôm ấp trong lòng giấc mộng tang bồng hồ thi. Nhưng thực tế chỉ có ước mơ bình thường không bao giờ toại nguyện - Đất nước thanh bình tự do thực sự - để anh trở về sum họp gia đình, xây dựng lại quê hương trong điều tàn đổ nát:

...
*Ngày nào đó hương thơm từng nắm mộ
Tôi cúi người giã cỏ nhớ thương
Người đã chết xin muôn đời hãy sống
Trong lòng người trong lòng đất quê hương*

...
*Ngày nào đó lũ chim về lót ổ
Trong vườn cây đầy trái ngọt xanh tươi
Tôi hôn khẽ lên bàn tay còn lại
Bâng khuâng nghe như có giọng ai cười...*
(Cho tương lai bắt gặp)

Thi tập Vô Lượng Tình Sầu, nhà thơ Nguyễn Đông Giang chia ra làm ba thời điểm sáng tác: Thơ Viết Ở Quê Nhà Sau 1975. Thơ Viết Trên Đường Lưu Lạc. Và Thơ Viết Trên Đường Tạm Dừng. Mỗi chặng đường sáng tạo là mỗi dấu tích ngậm ngùi, xót xa thân phận của kẻ lữ hương lạc loài nơi đất khách.

Từ thưở mới bước chân vào ngưỡng cửa trung học, chúng ta đều hiểu, cho dù phải lên đoạn đầu đài, nhà bác học Galileo vẫn không thay đổi quyết định tuyên bố: Quả đất tròn. Điều đó, đã chứng minh khi chúng ta vượt qua đại dương định mệnh, thả trôi như chiếc lá giữa mênh mông đầy dẫy bao nhiêu hiểm nguy kinh hoàng, đầy giông bão, đầy máu và nước mắt để mong được đến bến bờ tự do - Sự sống quả thật là một nhiệm vụ không thể lý giải được. Để rồi chúng ta trùng phùng nơi xứ sở Hoa Kỳ an bình như một phép lạ không thể nào tưởng tượng. Ngay khi chúng ta cùng chung trên quê hương trong thời chinh chiến, gặp nhau không phải là chuyện mong ước dễ dàng.

Nhưng đi chỉ là thân xác, còn tâm thì cứ mãi hướng về nơi đất Mẹ. Không có nơi nào đẹp bằng quê hương, vì ở đó, có mồ mả cha ông, có kỷ niệm một thời không phai nhạt, như vốn liếng ngọc ngà cất giấu, một đời trong tâm trí.

Nghe tin quê nhà Hiền Giảng, Thượng Đức nước lũ cuốn trôi. Nghe bão giông tàn phá xóm nghèo Bàn Thạch, An Hải, Trung Phước... nghìn trùng cũng xót xa lòng dạ. An Tiêm có chấp chùng biển sóng rồi cũng nhớ về. Thi hào Hạ Tri Chương có bạc đầu cũng về nương cố quốc. Aleksandr Solzhenitsyn cho dù có tôn vinh Nobel lấy lòng trong thiên hạ, rồi cũng buông bỏ trở về dựng xây đất nước khi khí hậu chính trị đổi thay. Quê hương là thứ tình cảm thiêng liêng không thể phân tích được. Quê hương là nơi chốn trở về, như chiếc nôi êm thời thơ ấu. Nơi lưu dấu những hình ảnh thân thương một đời

thơ mộng nhất. Cánh hoa vàng bên hàng dâu, những con đom đóm bên bờ ao. Tiếng chim cu gù trên khóm tre già nghiêng ngả vào những buổi chiều nắng vàng hiu hắt bên sông. Không có ngôn ngữ nào diễn tả cho hết được cái vi diệu tuyệt vời đó. Nên cho dù người có thù hận dài lâu, chúng ta vẫn bao dung trở về vì ruột rà cốt tủy dầu yêu, như tâm trạng của Nguyễn Đông Giang:

Ta về sông núi có hay?

Người xưa trở lại - sau ngày biến dâu

Ta về tóc bạc mái đầu Cúi hôn miếng đất chôn nhau của mình Vô tình - trời đất lặng
thinh Như chim hoàng hạc - nghĩ mình mà đau Ta về biết còn có nhau Vàng trắng cổ lụy -
ngả màu tháng năm Chiến tranh lốt ở ai nằm Mà người năm cũ xa xăm vô cùng Ta về mây
vẫn trắng bay Còn ta chưa hết - những ngày lưu vong... Ta về - Tổ quốc còn đau Nước non
vẫn vậy - vẫn màu tang thương Em ơi! Đời vốn đoạn trường Lối xưa đã rụng - vẫn vương
thêm buồn Ta về - ngựa cũ qua truông Xoải chân thổ mộ - bước buồn trăm năm Quê
huang! mảnh đất - mẹ nằm Tha hương! nhớ quá về thăm cho cùng Ta về - gom hết - nhớ
nhưng Đem san sẻ lại cho từng nỗi đau (Em ơi! Đời vốn đoạn trường)

Không về thì nhớ nhưng quay quắt, mà về thì xa xót từng nỗi đau. Có bao giờ chúng ta
vừa lòng với cuộc sống và có bao giờ chúng ta toại nguyện với hàng triệu cây trong rừng
phải thẳng lối như hàng cau. Và cứ thế chúng ta cứ quẩn quanh khổ đau, triền miên bất
mãn, vì không thể thay đổi thế gian để cho nó thích ứng ý muốn của chúng ta với hy vọng
có thể biến cải tâm trí trong ý hướng mưu tìm hạnh phúc. Nếu có, chỉ khi nào chúng ta
phải vượt qua thống khổ để thực hiện những nghĩa cử từ ái tha nhân, tâm của chúng ta
mới thực sự an lạc. Nhà thơ Nguyễn Đông Giang đã thấm thấu cái vi diệu của triết lý
Đông Phương: ...

Tự nhiên ta thấy hiền như Phật

Thiên hạ đua chen nghĩ mà thương

Nô lệ - Tự do đời gió thoảng

Mang mang trắng rụng cõi vô thường

Ta yêu tha thiết nỗi bình yên

Giơ tay từ giã cuộc ưu phiền

Ai hát vì vu bên bờ mộng

Hả miệng cười ngao cuộc giữa nghiêng

(Vô cùng)

Tiếng cười sảng khoái của Nguyễn Đông Giang làm cho chúng ta chạnh nhớ đến tiếng
kêu dài lạnh đến hư vô của thiên sư Không Lộ:

Trạch đắc lòng xà địa khả cư

Dã tình chung nhật lạc vô dư

Hữu thời trực thượng vô phong đỉnh

Trường khiêu nhất thanh hàn thái hư

...

(Chọn nơi địa thế đẹp sông hồ

Vui thú tình quê quên sớm trưa

Có lúc trèo lên đầu chót núi

Kêu dài một tiếng lạnh hư vô..)

Khi đã lên tới đỉnh cao với tay đùa với mây trời là lúc tâm đã hòa nhập cùng đất trời huyền nhiệm, thì nỗi sầu vô lượng của nhân thế cũng đã tan vào hư không. Từ đó thì nhân đã nhận ra bản chất ngôn ngữ là hiện tượng sinh diệt vô thường. Thơ đã thăng hoa, đã thoát ra khỏi biên giới của bản ngã và cảnh sống hạn hẹp nơi trần thế đầy khổ lụy. Tuy nhiên, tất cả đều không phải vậy! Tiếng vọng từ cuộc Vô Lượng Tình Sầu của nhà thơ Nguyễn Đông Giang vẫn còn vương vấn trong tiềm thức chúng ta, những âm hưởng tuyệt vời, như tiếng gọi đò quen thương từ bên kia bờ sông An Hải, một ngày đầu Xuân trở lại quê nhà!

Ngôn ngữ và không gian thơ Nguyễn Đông Giang quá mênh mông sâu sắc, những suy tư tinh thức của người nghệ sỹ lạc loài nơi viễn xứ. Tâm lúc nào cũng hướng về một nơi chốn thân thương - như dòng sông tương tự một vầng trăng nơi cố quận - chúng ta đã tìm thấy đích thực những xúc động của Nguyễn Đông Giang phát tiết nên bởi những ngôn ngữ từ máu huyết, từ cốt tủy, từ nước mắt, mà anh đã đã cảm nhận trên những chặng đường đi tìm ý nghĩa chân lý của Tự Do.

Nguyễn Đông Giang Và Quê Hương

Nguyễn Thu Giao

Tấm lòng của Nguyễn Đông Giang, người con đất Quảng quá bao la, bát ngát...
Ta thấy gì trong đó: yêu thương, nhớ nhung xót xa, bi phần, muộn phiền hòa lẫn với rượu, nhọc nhằn... nhưng ông vẫn tin yêu mãnh liệt...
Thơ Nguyễn Đông Giang cru mang nỗi niềm của kẻ tha hương luôn nặng tình với xứ Mẹ...
Mosesto, USA 2004 Nguyễn Thu Giao

Thư (Thay lời Bạt)
Hoàng Lộc

Memphis, 27-7-2004

Oi, Nguyễn Đông Giang !
Khi em chết, đất trời kia vẫn vậy
Đời dương gian chỉ có một ta buồn...
... Ôi đau đớn đã cùng ta lốt ở
Trong cõi thất tình rục rờ muôn năm
Tôi rất yêu những câu thơ trên của ông. Những câu thơ một thuở quê nhà - bên những người em, người bạn từng đêm sum họp - với rượu, ông đọc - giọng sang sảng mà mắt rung rung.
Hình như ông và tôi có rất nhiều kỷ niệm chung, khó lòng quên nổi ?
Cái lần đầu tiên mình gặp nhau ở Đà Nẵng : Sư Trường Hạ Quốc Huy và tôi mặc áo trận, vào tìm ông ở trường Quốc Gia Nghĩa Tử. Chỉ trong vòng mười lăm phút mà ông qui tụ gần trăm nữ sinh vào lớp học. Sư Trường và tôi hứng khởi đọc đến chục bài thơ tình. Đọc thiệt đã. Làm như học trò của ông đều biết nghe thơ cả vậy ?
Ngày ấy, tụi mình quá trẻ, nào hay đất thăm trời dày !Cứ cùng nhau mang thơ vào Nữ Hồng Đức, Bò Đè và Trần Quý Cáp Hội An, cả Đức Trí ở Tam Kỳ... Thời làm thơ có lắm

người đọc người nghe - mà người đọc người nghe đều là những trang bắt đầu quốc sắc.
Thiệt sướng cách chi !

Ta đưa em về bằng xe gobel...

Ông có viết bài thơ về ý ấy. Bài thơ thất tình nữa chứ . Các cô nghe hết lòng và ông đọc cũng cạn lòng.

*

Thế mà rồi mình cùng ở tù chung một chỗ . Thế mà mình lại ra tù - lại gặp. Ở tù, còn thanh niên - ra tù, đã trung niên . Vẫn dặt nhau - vì thơ - đi uống rượu. Căn nhà ông, nhà Nguyễn Thiệu Châu, nhà Hoàng Vy Khanh... đầy ắp thân tình. Các cô bạn tốt bụng Ái Niệm, Uyên My, Kim Liên, Tuyết Hoa ...ngồi lại chờ thơ.

Trong cơn say, có khi mình tưởng đã yêu những người vợ bạn - để rồi tỉnh lại, giật mình : các chị yêu chồng, yêu thơ mà tận lòng với bằng hữu đó thôi !

Ta là anh xe thô

Đọc đường gió bụi - hát nghêu ngao

Đón đưa bao khách về trăm bến

Nhưng còn ta không có bến nào...

Ông ngâm như thế, các chị khóc hơn thế . Hỏi làm sao - trong một phút giây nào đó, mình lại không cảm ra là người có lỗi ?

Tôi làm sao quên những chiều gió bắc, đạp xe từ Hội An ra tận Hà Thân :

Ta đã còng lưng vì gió ngược

Thăm em đôi phút, lại về xuôi...

Tôi đi tìm ông, tìm bạn, tìm em

Ái Niệm từng múc cháo vệt cho tôi ăn trước khi gánh ra chợ bán. Uyên My từng bỏ vào túi tôi ít tiền sau khi cô đóng quán ở khu hoả xa. Bà Lê Anh Huy, bà Hoàng Vy Khanh, Kim Liên chuẩn bị từng bữa cơm thịnh soạn để chiêu đãi gã làm thơ ...

Nguyễn Đông Giang ơi, có phải tất cả các chị các em đều một lòng Phiếu Mẫu ? Hàn Tín ăn cơm Phiếu Mẫu, ra đi làm nên khanh tướng - quay lại nơi cũ đáp đền. Ông với tôi ăn xong cũng ra đi - nhưng đi để làm những thằng lạc xứ .Đền trả làm sao ?

Khổ thay những thằng lạc xứ ! Chúng ta đã không còn cõng nhau gặp lại một số bằng hữu bên quê : những Đỗ Toàn, Tô Như Châu, Hoàng Tư Thiện... đã ra người thiên cổ !

*

Nghe ông sắp in thơ ? Ừ thì in. Nhưng đừng quên những bài thơ tôi đã nhắc .

Tôi biết ông là dân võ bị. Cái chất hiện dịch trong ông khiến ông không bao giờ chịu tin mình giải ngũ , dù một bàn tay đã rút ở sa trường. Bàn tay còn lại từng cầm cuốc, cầm cày xe bò, cầm ghi-đông xe thô... nhưng vẫn hoài cầm bút cho đến cuối đời .

Ông cứ viết, cứ in.

Nhưng có một điều - có lẽ ông tin được : Thi Sĩ là loài

nhân ái số một ở cõi này. Hấn tin mình, tin người, bao dung, độ lượng - yêu đến cùng những gì khiến hấn rung động...

Vì thế, ông đã viết những câu thơ của Thi Sĩ :

Chiều thu đẹp dạo chơi quanh An Hải

Nắng thu vàng làm nhớ áo ai phơi

Hồn quá mỏng nên tay ôm không nổi

Bao lần theo, bao lần lạc dấu người ...

(lần dạo chơi An Hải)

Cá đầy gánh chưa - mời em đến chợ

Rau nặng - chị đừng đi bộ, đau chân

Mời khách quá giang đi đâu - cứ gọi

Ta sẵn sàng chịu - dù mỗi gói bong gân ...

(thò ca 1)

Ta đi không biết chán

Mê mãi cuộc viễn du

Đời dẫu có âm u

Ta đi hoài phải sáng

(thò ca 2)

Tôi trân trọng những câu thơ như thế và nôn nao chờ tập

thơ ông in xong . Chúc ông an lành. Bạn ông,

HOÀNG LỘC